

NĂM THỨ TĂM, SỐ 349

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 (timbres)

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Hồng-dương và các thuộc địa

Langsa

12 tháng 6 \$ 00
6 tháng 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộe thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

(Từ ngày 20 tới ngày 27 Octobre)

Trót đường trận binh đồng minh Langsa và Hồng-mao đang cự đương với binh allemand rất mạnh bạo, quân allemand đánh hết lực trông đẹp đường đồng bộ vây cánh tả binh đồng minh. Hai bên đánh nhau hết lực ở hướng bắc ngang ranh nước Belgique gần ngoài mé biển.

Quân allemand hề thất trận này lại rần đánh trận khác dạng lẫn đất, mà không để làm vậy thì tồn hại trường sĩ mất quân khi vô số.

Tuy hai bên đánh nhau không nghĩ đã một tháng trời thảng phụ chưa phân, mà về phía bên đồng minh thì kéo dài đường trận thêm được 400 kilômét nghĩa là nay cánh tả binh đồng minh đã giáp tới nước Belgique gần liền lạc với đạo chiến thuyền Hồng-mao đóng ngu dưới biển, làm cho quân allemand mất trông vây bọc được cánh tả binh đồng minh nữa.

Quân allemand và quân nước Autriche bên mặt đông cũng không địch nổi với quân Nga-la-tur, mà phải thối bộ hoai tướng sĩ chết vô số. Có tin cao rằng những súng pháo-thủ của allemand hề bị súng đồng nga-la-tur bắn nhằm thì rã miếng vỡ chẻ tre. Những súng đồng của quân ngalatut dùng nguyên là của tay các vị bát-vật Langsa đức ra.

Về Hải-đạo, thì chưa có tin chi mới lạ. Chỉ có đạo chiến thuyền Hồng-mao và Langsa đang đóng ngu nơi dưới mé biển

đặng thừa dịp trợ chiến với cánh tả quân đồng-minh.

Từ hôm ha chiến thơ đến nay, tàu trận allemand chỉ dặng chìm được 20 chiếc tàu buôn Hồng-mao trong biển Thái-tây-dương (Océan Atlantique) và biển Ấn-độ-dương (Océan indien).

Tình cảnh như vậy không lấy chi làm hiểm nguy, chẳng bao lâu đây, tàu trận allemand không ra biển được mà chặn đường đón ngộ tàu buôn các nước Đồng-minh nữa. Ngày nay cuộc điều bát binh quân các thuộc địa sang Âu-châu được nhưt lộ binh an.

Bảy mươi hai chiếc tàu trận Hồng-mao và Langsa vược biển để phòng giữ cuộc điều bát quân lính thuộc địa nay vẫn hết lộ đi tìm bắt những tàu Allemand đang dụ vô đường oai ngoài biển cả. Xưa rày chưa gặp mấy tàu ấy vì số tàu allemand không có bao nhiêu, lại biển rộng mình mỏng kiếm thì phải lâu ngày.

Binh Nhựt-bồn là đồng minh của nước Hồng-mao đã xen vào đám chiến y như lời minh-vợ; nay đang bỏ vây miền Giao-châu ở trong nước Trung-hoa mà chánh-phủ Trung-hoa nhượng giao cho nước Allemagne đã được 15 năm nay. Cuộc vây cang ngày càng nặng, tuần lễ rồi quân Nhựt-bồn bắt được 1 chiếc tàu trận Allemand còn một chiếc tàu trận thứ nhì thì quân Allemand nhận chìm không chịu để cho về tay quân Nhựt-bồn đoạt thủ. Quân Nhựt-bồn cũng đã phá hủy một chiếc *contre-torpilleur* đang chạy ra khỏi vịnh Giao-châu mà bị mắc cạn ở xa cửa 60 hải-lý.

THỜI SỰ TÒNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Mở mỗi trang báo ra xem, gan thâm ruột tim, tức giận cái giống người tàn-nhân, ác ngược, làm cho người Âu châu từ nay hết nói được rằng một hoàn cầu chỉ có người huỳnh chủng, hắc-chủng, mới biết những thói giả-man, làm đau đớn khổ sở kẻ lương thiện cách vô ích.

Giả như những lời trình của các quan sở tại Pháp, (Langsa) mà thôi, thì cũng còn nghĩ được, là vì con mắt ghét sẵn kẻ thù, cho nên mỗi việc kẻ thù làm ra thành một việc ác. Nhưng cái độc ác ấy, cái giả-man ấy, cái tàn nhân ấy sờ sờ ở miệng người Đức (Allemand) tỏ ra, làm chọ kẻ bạo mắt nhưt như người A-châu ta, cũng phải dùng mình ghê thit.

Người nước Đức chẳng những không cho việc đốt phá, chém giết kẻ lương-thiện làm một việc nên si

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giữm

hồ, mà lại còn khoe khoang những điều ác ấy với thiên hạ. Bản chết người già, đàn bà, con trẻ, người Đức tự-hồ coi như một cái thú-đoạn anh-hùng, nên tạc thành bia để cho muôn đời khiếp sợ.

Các việc đó tưởng dẫu lời ta kể lại muốn thật thế nào, cũng không bày tỏ được nóng nổi cho bằng dịch lại mấy lời nói của người Đức, hoặc ở thơ viết sẵn họ giữ ở trong mình, rồi quân Pháp bắt được, hoặc ở thơ linh Đức gói về nhà mà không đến nơi bị người Pháp bắt được.

Linh Đức tham-ăn tham- uống, cho nên trong nhiều thơ nói rằng: « Trước khi đốt phá dân làng, chúng tôi lấy sạch những đồ ăn được và uống được. »

Một cái thơ nữa thì nói: « Chúng tôi chẳng cần gì đến tiền, đi đến đâu cứ lấy thì có. » Hễ người Pháp không chịu đưa, hoặc ra bộ nhản nhó, thì chúng tôi đưa súng-lục liên vào mũi thì phải lòi ra.

Vả chúng tôi làm thế ấy lấy làm thích chí, để cho người Pháp biết rằng chúng ta là người Đức đấy !

Hắn thật người Đức quyết chí đi đến đâu, lấy sạch đồ ăn của uống đấy rồi thì thiêu hủy dân làng nhà cửa, chém giết người.

Một cái thơ nữa nói rằng :

« Chúng tôi sang được qua địa-giới; gặp làng nào trước nhứt thì phá tuyệt không còn để một bức tường đứng lại. Đó là một cảnh buồn mà lại vui ! »

Một người Đức nữa cả gan cắt bút mà viết rằng : « Chúng tôi bắn chết sạch, từ người lớn cho đến trẻ con chưa thành non. » Một người nữa lại tả cũng một giọng văn đặc-chí mà rằng : « Từ từ 14 tuổi đến 60 tuổi thì chúng tôi giết sạch. »

Trong thơ khác lại có câu : « Tôi thấy giai đi qua ba toán dân nhà-quê Pháp. Những người ấy gần đem ra bắn cả. » Các thơ bắt được, giờ ra xem, chỉ có mấy câu, tờ nào, trang nào cũng thấy : « Giết sạch. » « Bắn chết hết. » « Trong làng ấy không còn lấy một người hơi hóp ngoại trừ đàn-bà. »

Người Đức chém giết hại như vậy,

lấy nề rằng dân Pháp hay bắn vào quân Đức, và nhà-nước lại cấp súng đạn cho dân để bắn quân Đức. Điều ấy thật là nói vu oan. Mà người bèn nước Đức cũng biết cả là nói vu Trong một quyển nhật-ký của quan Đức có câu này : « Chúng ta vu rằng là dân Pháp bắn vào quân ta. Thật tình là linh thương-chánh và linh kiểm-làm bắn mà thôi. »

Những điều tàn ác ấy, những tai nạn đau đớn ấy, dân Pháp thật đã biết cần rằng, mà chịu. Xem mấy lời bầm sau này của quan Phủ hạt *Meurthe et Moselle* thì biết cái kiên nhẫn, cái can-dảm của dân Đại-pháp.

« Quân Đức làm những điều già-man tàn ác ấy, thì các làng xứ *Lorraine* lại càng tỏ lòng yên tĩnh can đảm ra một cách lạ lùng. »

Ông xã *Badonviller*, là *M. Benoit* kia, trong một ngày trời thấy bao nhiêu cái khò nảo dừt ruột tim gan. Cửa hiệu nhà mình thì giặc đốt phá mất, vợ thì giặc giết mất. Vậy mà ông xã ấy vẫn giữ sức gìn giữ lấy lợi quyền cho người trị-hạ mình, chẳng nghĩ một phút nào, chẳng những dẹp được lòng đau của mình, mà còn hết sức khuyến nhủ cho người xã mình ai nấy đừng mất hi-vọng.

Phá bữa trước qua bữa sau thì quân Đức bỏ xã ấy mà đi. Duy còn có một người Đức bị bắt giải đến trước ông xã. Dân bấy giờ còn căm giận những tội tàn ác của người Đức hôm trước bèn đến xúm nhau cả xung quanh tên giặc ấy, định đem hành hạ một người mà rửa giận cho ngàn người. Duy có ông xã *Benoit*, tuy có thù riêng, mà vẫn còn lấy công-lý làm trọng, vội vàng giảng dụ cho dân mình rằng kẻ đã bắt được rồi, ta không có quyền giết. Nhờ ông xã, người Đức đó được sống. »

Chánh-phủ Đại-pháp rất trọng điều nghĩa, thấy ông xã *Badonviller* xử như thế, làm cho nước Pháp được tiếng với kẻ thù rằng người mình có lượng, cho nên nhà nước lại ban me-day đó cho ông *Benoit*.

Ông ấy là một người xứng đáng làm dân Đại-pháp. Trong cơn sáng sốt mà giữ hết nghĩa vụ lại tỏ lòng quảng đại. Giặc giết mất vợ mình, đốt mất nhà mình. Khi bắt được giặc lại tha giết, thế mới là cao !

Quyết hẩn người Đức không ở được như vậy.

Một viên tướng Đức bị đạn, quan

tư thầy thuốc Pháp đến làm thuốc cho, mà nữ lấy súng lục liên bắn chết cả quan thầy thuốc. Việc ấy bởi miệng người Đức nói ra, chớ không ta cũng không biết. Một viên tướng Đức nữa thì bắn ba-bà-đầm đi chữa thuốc làm phước cho linh bị thương, chết mất hai bà, còn một bà bị thương.

Còn những người Đức ở lại trong đất Pháp sau khi hạ chiến thơ, thì ăn ở một cách rất hồn hào. Tại *Paris*, nhà nước bắt được mấy trăm người cho vào ở nhà trung đẳng học-đường *Condorcet*, thì những người ấy phóng uế ra đầy nhà trảng, và đập đồ vỡ hết cả đồ đạc trong trảng. Ở *Alençon* thì những người Đức bị quan Pháp bắt giữ trong thành ấy, ngày nào cũng uống rượu say, đánh lộn với nhau luôn, sở cảnh-sát phải cứ đi dẹp hoài.

Những việc đó đã tỏ ra rằng người Đức vốn là tàn bạo nhân tâm. Mà cái tàn ác ấy do ở quan trên bảo lam. Đã chẳng biết làm như vậy là xấu, người Đức tự-hồ lại đặc-chí, lấy cách ấy làm cách tranh cạnh mới đó. Há lại chẳng biết rằng cách ấy chẳng phải là cách mới. Mấy ngàn năm về trước đã có những dân tộc già-man dùng rồi. Thời bây giờ duy còn có mấy nơi xó góc trong giữa Phi-châu (*Afrique*), thì có những người mọi rợ còn dùng mà thôi.

Vậy thời người Đức không nên tự-đắc khoe rằng đã bày ra phép gì mới cả, duy chỉ khoe được cái lòng độc-địa còn dám đem ra dùng làm binh-kế mà thôi.

Những thơ-tin bắt được của Đức đã tỏ ra rành rành những điều sau này:

Một là sự đốt phá nhà cửa người ta là một binh kê, người Đức đi đến đâu dùng đến đó, chớ không phải là việc bất-đắc-đi, có nơi phải làm, có nơi không;

Hai là quân Đức đến đâu cố chi giết lương dân;

Ba là quân Đức chỉ giết thì giết chớ không phải vì dân Pháp bắn vào quân Đức, mà quân Đức giết dân. Phạm những nơi quân Đức giết lương dân toàn là những nơi có quân linh Pháp

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

giữ chó không phải là đàn giữ lấy;

Bốn là những việc tàn-ác đó do quan-lệnh, tướng-lệnh sai quản làm.

Đồ-thống-phủ Đức dùng những cách ấy mong rằng thiên hạ thấy vậy phải kinh-hãi, thật là lầm, vì chẳng những không ai sợ, lại chỉ làm cho ai cũng phải tức giận, khinh bỉ mà thôi.

Người Đức làm việc gì cũng chỉ muốn cho thiên hạ phải giật mình, rợn óc mà sợ. Quân đi thì đem theo những súng lớn quá, xưa nay các nước chỉ dùng mà vậy thành thói. Đi đến đâu thì xe súng ầm ầm khiếp đảm, nhưng súng chỉ hại đường cái, điếc tai người ta, chó bắn không tốt bằng pháo-thủ nhẹ mà nhỏ. Các báo-quân nói rằng trong 100 viên trái phá bắn ra chỉ trúng độ 20 viên, còn 80 viên không nổ.

Quân Đức lại còn hay dùng trái-phá có đầu-lửa, và những trái phá nổ nhiều lần để hại người ta. Có viên nổ đi nổ lại tới sáu lần. Nhưng mà tiếng nổ thì to, đình tai nhức óc thật, công hiệu thì ít.

Còn như súng Pháp nhẹ nhàn xinh xẻo như cái đồ chơi, bắn ra không rầm rĩ mấy, mà thật là được việc. Hễ trông thấy giặc, bắn tất phải trúng, mà hễ đã trúng thì giặc phải tan tành.

Mưu kế của Đức dùng trong khi đánh trận, thì toàn là những mưu kế tiêu-nhân. Đến thẳng ăn cướp, đã có danh giá một chút, nó cũng không thêm dùng nữa, nào cách thâm thính thay hình giả mạo, nào tàu chiến, máy bay dùng cờ của kẻ thù mà đi cho lọt. Quân Đức mặc phẩm phục quan Pháp mà đi phá cầu, cắt giầy-thép và phá xe-lửa. Lúc thì ăn bận đồ các thầy đạo khi thì dùng áo đàn-bà. Toàn là những kế hèn hạ, trong công ước liệt-quốc đã cấm. Những cách ấy hại cho kẻ thù thì ít, mà nhục cho kẻ dùng thì nhiều. Nhiều khi mưu kế ăn mây ấy tiết lộ ngay ra, vì người Đức vốn nặng nề, làm bộ nhỏ nhoi cũng không xong. Cho nên đến giờ cũng chưa nghe thấy quân Đức đã dùng được trúng mẹo bao giờ.

Mới đây lại được tin quân Đức dùng một mưu tiêu-nhân nữa, là khi đánh thành Liège, ở Belgique.

Quân Đức thấy chết ngoài ba vạn người rồi mà chưa lấy được thành, vì quan nguyên-soái Bỉ là Lemans đóc-binh ở thành ấy, cầm quân một cách can-đảm quá quyết lắm. Tưởng rằng muốn đổi với quân tướng can-đảm thì lại dùng cách can-đảm mới là xứng bực anh hùng, ai ngờ các tướng Đức thấy tướng giữ thành Liège giỏi thì lại dùng âm-mưu mà toan giết chết đi. Nhon thấy nhật-báo nói lộ chỗ tướng-phủ đóng đại-dinh, tướng Đức sớm ngày ra sai một chiếc xe-hơi có thiết-giáp, chạy vào trong thành, định thỉnh linh vào giết nguyên-soái. Quân thích-khách vào đèn nơi lại giết nhầm phải một vị tùy-tướng, sự tiết lộ ra thì bắt được cả.

Người nước Đức là người thế nào? Tuy ở đây không có mấy, song ai muốn biết cũng dễ.

Người Đức tựa như một anh tiên-bần hậu-phú. Mọi biết được cái giàu, cho nên ý của, muốn làm những điều ngạo ngược, kỳ khôi cho thiên hạ phải ngỡ vào. Lại có ý tự-đắc, tướng đồng-tiền đã sẵn trong tay, việc gì làm chẳng được. Minh cũng ở nơi hàn vi mà ra, nay lại khinh kẻ tiền tài kém mình, xu yện nghiệt tàn nhân với người như mình khi trước. Nhưng đầu làm ra mặt xưa nay ta không biết cái hèn bao giờ, mà cái cần bốn bề tiện ngày xưa nó vẫn sờ sờ ra từng cách ăn cách ở. Kẻ không từng biết mới vừa xem thấy cũng đã nghĩ ngay rằng: Thăng này là thăng bạo-phủ đây!

Nước Đức trong mấy mươi thế-kỷ ở nơi u ám giả-man, được độ năm mươi năm nay mới nhơn được dịp thăng, mà ra tỏ bề ngoài là một nước sơn màu văn-minh. Nhưng ngoài nước có màu văn-minh mà trong vẫn còn cái cốt mọi rợ.

Thấy nước Pháp nổi thời cách-mạng, rục rờ ra những lý-tướng mới, nguy cho cường-quyền áp-chế, thì đã một phen toan lấy sức mà úp cho ngẹt những tư-tướng ấy đi. Nhưng mà

quân cách-mạng, rồi kể đến quân Napoléon (Nã-pha-luân) trị cho một hồi đảo đê. Hai mươi năm trời không lúc nào góc cổ dậy được. Nhưng mà quân Đại-pháp tuy đánh đau quân Đức, mà hóa ra làm ơn to cho nước Đức, vì quân kéo đi đến đâu, là rắc những tư-tướng mới đi đến đó, khấp trong đất Đức. Nhon đó người Đức mới mở mắt ra biết được rằng trong Âu-châu có một cái văn-minh. Từ đó người Đức mới vội vàng học lấy những khoa văn-minh tân-học, nhưng mà chỉ học được sách, không noi được cái thần tình. Song từ khi học được tân-học trở đi, thì tựa như say sưa thích-chi, rồi ngỡ là những tân-học ấy của mình làm ra cả. Tự đó mới lại bắt chước điều ước-mong của Napoléon, nhưng mà dùng ngược lại làm cho cái ao-rộc lớn-lao của người anh-hùng to nhưit trong thiên-hạ, hóa nhỏ lại mà đem khấp với cái tư-cách nhỏ-nhen của mình. Napoléon xưa muốn đoạt thủ thiên-hạ để mà trừ cường quyền áp-chế, để mà gieo hạt tự-do công-lý. Đức-quốc nay muốn đoạt thủ hoàn-cầu để mà buộc thiên-hạ ở dưới cường quyền mình. Quân Napoléon xưa đi đến đâu thì rơi tư-tướng hay, tôn-chỉ mới đến đó. Quân Đức quả ngày nay đi đến đâu tàn hai đấy, đốt phá đấy, cướp giết đấy. Nhưng nước thật có văn-minh không hay khoe khoang ra ngoài, cứ nhàn nhai như là người lớn có cái áo đẹp, ở ngoài thường mặc trùm cái áo cũ.

Thạc-nhân kỳ kỳ.
Y cảm cảnh y.

X X X

HƯƠNG TRUYỀN (Echos)

Các nước phú cường ở Hoàn-cầu (Les nations les plus riches)

Những nước nào nên gọi là nước phú cường hơn hết, quả là những nước chiếm được nhiều nơi phú nhiều chi địa, mà nhưit là những nước ấy thu tích được nhiều tiền tài của cải. Vì đời nay tiền tài của cải là chánh sự làm cho nước giàu dân thanh, hễ có tiền nhiều thì dễ mua dễ sắm, cho nên hễ có tiền bạc nhiều tự nhiên vẫn nước

Mọi nhà thơ diav thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-ván giùm

phủ cường, nhà cửa nguy nga, y phục lộng lẫy.

Vậy nội Hoàn-cầu có 4 nước phủ-cường hơn hết là nước Đại-anh, Huê-kỳ, Đại-pháp và Nhật-nhĩ-mạng.

Nước Angteterre (Đại-anh) tiền tài của cải tính được 150 ngàn triệu quan tiền, mỗi năm để dành được 3 ngàn triệu. Cũng nhờ cuộc buôn bán người Đại-anh rất là tiến bộ, vì người Đại-anh giao du từ hải buôn bán khắp nơi lại có tài bày ra món quý vật là rất tiện cho việc ăn xài của thiên hạ.

Nước Huê-kỳ (Amérique) trong năm 1800 số tiền của cộng được là 1 ngàn triệu. Hiện bây giờ lại cộng tới số 140 ngàn triệu cũng gần theo kịp nước Đại-anh.

Việc sút kém ấy không phải là chi vì hơn số nước Huê-kỳ đông đảo hơn hơn số nước Đại-anh.

Nước Đại-pháp (La France) là nước giàu bậc thứ ba. Hiện bây giờ tiền của tổng cộng là 115 ngàn triệu mà mỗi năm để dành trong kho được 2 ngàn rưỡi-triệu. Nước Đại-pháp hóa nên giàu có như thế là nhờ trong đời chót này cuộc buôn bán càng ngày càng lấn bộ, đến đời mấy lần ban đều buôn bán theo cho kịp thời. Nước Đại-pháp là một nước biết tiện tận hơn các nước khác.

Nước Allemague (Nhật-nhĩ Mạng) tấn bộ mới được vài ba năm mà thôi, hiện bây giờ của cải tính là 110 ngàn triệu, cũng gần bằng của cải nước Đại-pháp, song hơn số đông như kiến cỏ, làm ít ăn nhiều, cho nên sản riêng từ người thì một tên Allemand giàu không được nửa một người Langsa.

Ấy là lời của nhật trình Finance-Univers (hoàn-cầu Tài-chánh-báo) luận thi làm vậy. Báo ấy nói mấy nước khác còn nghèo chưa đáng gọi là phủ cường, như là nước Russie (Ngalatru) tiền của tính có 35 ngàn triệu; nước Autriche (Úc-quốc) được 25 ngàn triệu, Italie (I-quốc) 18 ngàn triệu; Nhật-bồn 16 ngàn triệu.

Nếu 4 nước phủ-cường kể trên đây là: Đại-anh, Huê-kỳ, Đại-pháp, Nhật-nhĩ-mạng chung của nhập một tỉnh được gần 520 ngàn triệu, thì gần tới hai phần ba của cải nội Hoàn cầu. Vì nếu tính chung tiền của các nước thế gian thì hết sức tới 850 ngàn triệu quan mà thôi. Chia số ấy ra cho 1 ngàn 430 triệu sanh linh Hoàn cầu thì mỗi người được 550 quan tiền. Còn như chia số 520 cho mỗi người trong 4 nước phủ cường thì 4 người Langsa được nguyên 3 ngàn quan.

Tình cảnh càng ngày càng tấn bộ, các nước lân bang hằng hoài vọng cho được như nước Langsa. Tuy vậy nếu nước Đại-pháp một ngày một mở mang thêm mới có lẽ lần được nước lân-ban.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

Indochine française

Giá bạc (Taux de la piastre)

October	23	24	25	26	27	28	29
Hàng bạc Đông Dương . . .	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồngkong Shanghai . . .					2.25	2.25	2.25
Hàng Chartered Bank . . .					2.20	2.20	2.20
Kho Nhà-nước . . .	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25

Giá lúa từ 2 \$ 50 tới 2 \$ 55

Nam-Kỳ

Saigon.—Phòng thương mại Saigon. — Phòng thương mại saigon nhóm ngày 15 octobre năm nay. Chương trình về các điều đã bàn nghị kỹ nhóm đây có 3 điều này cần ich: Điều thứ 2. — Xét về bồn thảo chương trình về cuộc đặt đường xe lửa nhỏ đường mé sông Khánh-hội cho chạy ngang giữa trung ương thành phố Saigon.

Điều thứ 3. — Lập bồn thảo điều lệ mới về việc thu thuế Patent tại Nam kỳ.

Điều thứ 4. — Luận về sự lập một sở để thông tin tức về giá lúa, giá gạo nội miền Cực đông.

Hội đồng quản hạt nhóm. — Hôm tuần tháng juin và juillet đã tuyển cử được mấy ông tân thuộc viên langsa và bồn quốc xong rồi thì nay Hội đồng quản hạt định nhóm ngày 19 tháng này đặt lập trí các ông tân và cựu:

Các ông thuộc viên langsa là MM. Ardin, Canavaggio, Foray, Mayer, Maurel và ông Rimaud.

Ông Canavaggio và ông Foray về nghị bên Pháp địa

Các ông thừa phái phòng Thương mại: MM. Arduser và Jacque.

Các ông thừa phái phòng Canh nông: MM. Haffner và Josselme.

Các ông thừa phái của mật-nghị-viện MM. Garriguenc và Stang ông này về nghị bên tây.

Các ông nghị viên bồn quốc là:

M. Trần-dinh-Bảo; và quan Vinh-long và Sadéc.

M. Trương-vân-Ngân; và quan Gia-dịnh, Cholon, Tâyninh, Gò công, thành phố Saigon và Cholon.

M. Diệp-van-Cương về quận Châu-dốc. Rach-giá, Long-xuyên và Hاتیئن.

M. Trần-trình-Trạch, quận Cánh-tho, Bắc-liên, Sóc-trăng, Trâyninh.

M. Trương công-Minh, quận Mytho, Bến-tre, Tân-an.

M. Nguyễn-quang-Điệu, quận: Biênhhoa, Bà-riá, Thu-dầu-một.

Mytho. — Gian đảng. — Hôm chiều ngày 14 octobre có một ít đũa cón-dô xưa rày khéo mai danh ân tích nay lò đầu ra an cướp một người lính san-đam buồn, hỏi đó chừng 8 giờ tối.

Ông Mellac là chủ hãng tàu Lục tỉnh ở tại Mytho đến báo tin cho sở san-đam hay rằng tên đầu tư của ông có gặp một cái rương bỏ nằm ngoài chỗ đất trống sau nhà ông, một người lính san-đam buồn bả chạy tới coi liền thấy quả là rương của mình lại 400 bạc đờ trong ấy đạo lạc đã nóc ráo.

Quân an trộm cắt máy dương học xung quanh rương ấy rồi lấy sắt nhọn nạy gãy ông khóa.

Linh tuần đang lo truy tầm vụ này mà chưa nghe được tin chi lạ.

Bạc mắt ấy vẫn là 3 cái giấy xan, và 5 tấm giấy hoanh.

Sadéc. — Tại Sadéc làng Vĩnh-phước, viên quan và hương chức có xin phép quan phủ tỉnh làm một cuộc trai dâng, mà chức cho nhà nước Đại-pháp đặc thăng và cầu cho linh hồn các hùng anh tử chiến dâng lên chốn thiên thai. Khi sự tới bữa 17 octobre, là bữa khai kinh, cho đến tới 20 octobre xỏ giăng.

Bữa vào đám có quan chủ tỉnh bản y phục, và các quan vợ các bà đầm dự kiến cuộc này.

Bài chức và bài văn có thầy thông Nguyễn-vân-Vân tóm dịch ra tiếng Langsa và đọc liền tại đó cho các quan và các bà nghe. Quan chủ tỉnh và các quan các bà ở coi tụng kinh và chạy dâng cho đến khải xá và đốt sớ với văn, mới về.

Bài chức và bài văn xin đem ra sau này Hai bài ấy của thầy giáo chữ nho Nguyễn-duy-Đương đặt.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

quan Châu-độc.
Hatiên.
Cânthor, Bắc-
quan Mytho, Bến-
quan; Biênhóa.

Hôm chiều ngày
ra còn-đồ xưa rày
y lộ đầu ra an cướp
hồi đó chừng 8 giờ
tàu Lục tỉnh ở tại
san-đầm hay rằng
p một cái ruộng bỏ
ống sau nhà ông.
bươn bả chạy tới
ng của mình lại 400
đã nóc ráo.

này đương học xung
sát nhọn nài gậy ông
truy tâm vụ này mà
ta.

giấy rằn, và 5 tấm

làng Vĩnh-phước, viên
xin phép quan chủ
đăng, mà chức cho
e thăng và cầu cho linh
chiến đăng lên chốn
bữa 17 octobre, là bữa
20 octobre xỏ giàng.
an chủ tỉnh bạn y phục,
à đâm dục kiến cuộc này.
toa rồi thì hai bên lẳng
Hồ viết-Tánh đọc bài
chủ tỉnh đáp lời cảm ơn
an Nguyễn-soái cảm ơn
trung tín với nhà-nước
Đông thông ngôn lại cho
an. Kể đó mấy thầy chùa
quan chủ tỉnh và các quan.
ông sấm đánh vang dầy
đọc sớ.

an có thầy thông Nguyễn-
tiếng Langsa và đọc liền
và các bà nghe.
các quan các bà ở coi tụng
cho đến khải xá và đốt sớ

van xin đem ra sau này :
giáo chủ nho Nguyễn-duy-

Bữa xỏ giàng có ông Chánh-Quản Nguyễn-
vân-Cường cũng sẵn lòng làm giúp cho Ty
vân, ty võ hai cô bánh, hai cô vàng bạc coi
cất đẹp và ông có chiếu cố tại đó coi việc cho
đến chung cuộc.

**Bầm Quan lớn chủ Tỉnh
Các bà và các ông**

Nay bên Đại-pháp có việc chính chiến
đur hai tháng nay.

Chúng tôi là p' an tôi con muốn tỏ lòng
ngav mà đền nợ nước, ngặt vì xa xuôi
không thể làm được theo lời chúng tôi
ước ao.

Nên chúng tôi rước mấy ông thầy tu các
chùa trong làng, đến hiệp với chúng tôi,
lập ra cuộc trai đàn này, ngõ nhờ các vị
Phật, Tiên, Thánh, Thần, nhậm lời chúng
tôi nguyện.

Chúng tôi cầu xin.

Cho đại binh Pháp đặc thắng vinh vang.

Cho các hồn quan quân vì nước tử trận
đặng vào nơi cõi thọ.

Chúng tôi cảm ơn, Quan lớn, các bà và

các ông, có lòng tốt đến đư cuộc lễ này.

Chúc cho Đại-pháp bình an muôn năm.

Chúc cho Đông-dương được vinh viên.

Chúc cho binh Đại-pháp cường thịnh.

*Viên quan Hương chức
và nhơn dân đồng bái.*

Sadec Tỉnh An-trung tổng; Vĩnh-phước
xã; viên quan; viên chức; cai tổng Lý-
ngọc-Son; phó tổng Ng.-tấn-Cao; hương
cả Hồ quang-Đầu; hương chủ Ng-phước-
Sanh; chánh bái Võ-vân-Cang, tỉnh xã
trưởng hương chức tân cựu; sĩ thứ binh
đình đăng.

Cần dĩ hương đăng huê quả; thanh chức
thứ phẩm chi lễ.

Cảm chiêu cáo vu :

Đại phương chư Phật bửu tọa

Cửu thiên huyền nữ tiên nương

Thiên hậu thánh mẫu nguơn quan

Ngũ hành thần nữ chi vị

Bồn cảnh thần hoàng tôn thần

Đông khâu đạo công thần tôn thần

Đương cảnh thổ địa linh thần

Tả ban liệt vị chi thần

Hữu ban liệt vị chi thần

Tiền linh âm binh chư vị

Cấp, chư đình tụng thần

Viết :

Đất Nam-kỳ nhơn vật

Năm mươi năm đư

Gội nghĩa Pháp trào

Làng Vĩnh phước thần dân

Hai ngàn mấy chúng

Nhờ ơn thiện chánh

Nhà đứ người no

Gió hòa mưa tạnh

Giúp nuôi dạy dỗ

Hết lòng hết dạ

Ăn cần vi tợ sanh thành
Triều mến thương yêu
Như ruột như rạ
Vui đẹp khác nào ẹn khảnh.

(Đến nay)

Tại Pháp trào thời trị cang qua

Nơi Mậu quốc cường làn tranh cạnh

Đức tặc lung lạng nết cáo

Ở ăn theo thói bạo tàn

Pháp binh dừ giấy hoai hùm

Chống chỏi giữ gìn cương cảnh

Chữ nhưn từ giả thọ

Pháp binh đặc đạo

Giả đa trợ chi

Câu hung bạo giả vông

Đức tặc phi nhon

Thế nan kiều hãnh

Từ nay nhữn trước

Thần tiên trời phật

Thường có lòng

Ổ sát háo sanh

Từ thuở đến chừ

Cấm ừn linh thiên

Xin xuôi dạ khừ tà qui chánh

Chúng tôi nay trí kính tri thành

Cầu nguyện với chư thần chư thánh

Xuôi đức tặc yêu kỳ giải giáp

Chiếu theo một mối thuận tưng

Khiến pháp binh được vô dương hoai

Đam lại bốn phương binh tịnh

Ca khải truyền giấy tiếng ngũ châu

Thường công trận vui lòng bá tánh

Nay nhom hiệp tổng thôn chức sắc

Phò trương bày một lễ khần cầu

Ngửa mong nhờ thần thánh ơn sâu

Sôi thấu tỏ tâm lòng thành kính

ại những trận vong tướng sĩ

Liều miuh ngay nơi chốn chiến trường

Xin cầu phật pháp linh thông

Cứu hồn phách đam về lạc cảnh.

Ngưỡng lai tôn linh chi gia huệ giả.

Phục duy cần cáo.

Bắc-Kỳ

Hà Nội. — Hội các bà dầm lam việc sớ Giấy-
thếp đặt hiệu là *La Pelote de Laine* đã gửi
về bên Đại-pháp những y phục đờn ông đờn
bà đã may sẵn dặng chần thí cho các nhà
nghèo khổ và hội này cũng gửi lời ước xin bá
tánh phụ giúp cho việc mới khởi đoan ấy
được mở rộng thêm nữa.

Hội nghĩa-quyền toàn cả Đông-dương hôm
ngày 15 octobre công sớ thầu được 92 muôn
7 ngàn 236 đồng bạc.

Cao-Mên

Nam-van. — Ông Baudoïn đáo nhậm thành
Kiêm-biên. — Bồn-quán mới hay tin rằng
ông Baudoïn cùng linh phụ nhon và linh

nương mới sang Đông-dương. Văn ông Ba-
doïn là cựu quản lý Phòng-văn Toàn-quyền
phủ, nay bên Bộ gia phong chức Thống-sứ
Cao-mên thì ngài phụng mạng tái hồi Đông-
dương. Ngài từ mới qua Đông-dương lần
đầu hết đến nay thì hằng giúp việc chánh trị
trái khắp các phủ từ nam chí bắc là tại Bắc-
kỳ, Nam-kỳ, nay lại lãnh chức Thống-sứ Cao-
man. Ấy cũng là vì Tô-quốc biết rõ ngài đã
tằng thao quốc-sự và giới chịu bẻ lao khổ nên
mới sẵn lòng phủ giao cho ngài nhiều trách
nhậm vậy.

Bồn quán hiệp cùng cả dân Nam-kỳ và
Cao-man mà chức cầu cho quan Thống-sứ
linh phụ-nhon và linh nương được chữ bình
an khương thời.

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

Tỉnh Bắc-liêu. — Việc cấy hái gần rồi,
một hai nơi mạ mới vượt lên bị của cần
phá nên phải gieo mạ khác để thay thế
mạ hư.

Trong phần tổng Quang-xuyên việc cấy
lúa lỡ mùa đã xong, nay đang khởi qua
việc cấy lúa mùa.

Tỉnh Biênhóa. — Lúa mùa và lúa sớm
cấy rồi hết, ruộng gò bị khô khan một ít
hơi vì mưa không chừng đỗi, nên lúa không
được tốt mà.

Tỉnh Béntre. — Nhờ phong vũ có chừng
trong 15 bữa rày nên việc mùa màng tiến
bộ lung. Đâu đó đang lo dọn cấy lúa mùa,
còn lúa lỡ mùa và lúa sớm cấy rồi. Mạ mới
lên coi vọi tốt mà, năm nay chắc trúng
mùa. Như trời cứ mưa cho đến cuối tháng
thì chắc mùa trúng to hơn năm rồi.

Giá lúa từ 2 \$ 15 đến 2 \$ 30 1 tạ 68 kilos.

Giá gạo trắng từ 3 \$ 40 đến 3 \$ 80 1 tạ 60
kilos.

Tỉnh Giadinh. — Mạ mới cấy vượt lên
tốt lắm, vì mấy bữa rày mưa nhiều không
có chi hư hao.

Tỉnh Trà-vinh. — Mùa màng năm nay khá
lắm coi vọi sẽ trúng mùa, khắp nơi mạ đều
vượt lên cao coi tốt mà, mỗi mỗi đều đắc
kỳ sớ háo.

ÂU-CHÂU (Europe)

France

Thang thường. — Bồn quán đặng tin rằng
linh lang của ông Doumer nguyên toàn
quyền đại thần Đông-dương được thăng ngũ-
đẳng-hội-tinh, và cũng có người đệ sớ lên
quan Bình bộ thượng thư xin ban khue bài
La croix cho quan đại đóm này. Ông này
vẫn thuở trước có từng binh làm đến chức
quan hai, thuộc cơ binh *chasseurs* thứ nhì.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tinh-tân-văn giùm**

Bữa nọ lúc ngày dương lo chỉ bảo cho toán lính của ngài xông trận, giặc liền bán trũng bấp về ngài liền nhào xuống đất, đoạn ngài dấy lập tức ra trước đầu quân mà ra hiệu cho quân mình đánh tới.

Các quan ở Đông-dương đang báo thù cho Tô-quốc.— Các báo bên tây mới sang kỳ này có thuật chuyện rằng: ông Alberti nguyên là quan Trang-sư tại hạt Cẩn-thơ, hôm 30 aout phải giặc bắn nhằm đầu gối, thương tích nặng, ngài phải đi nằm nhà thương tại thành Montdidier. Trước ngày động binh quan ấy có gởi đơn xin tòng chính thì đư ợc ngay. Ngài theo cơ pháo thủ thuộc địa ra xuất trận gần đồng Châlons, cơ pháo thủ này tuy ít quân mà cự đương hết lực, đánh đã lâu mà chưa mồn sức.

Khi mới xấp trận ông Alberti bèn bị mang trọng tích nằm dưới đất máu ra nhỏ giọt mà miệng chẳng ngớt la hiệu cho quân đấu chiến, cứ chịu vậy cho đến trót ngày.

Đến tối mới chịu để cho người ta điệu về nhà thương.

Hồn quán cả khen lòng nhiệt thành ái quốc, cao đóm ấy. Và chức cho ông Alberti được chóng thuyên nơi thương tích mà ra tuyệt trừ chúng tặc.

Allemagne

Con Hoàng-đế bị trong thương.— Ngày nọ Hoàng-đế allemand đến thăm người con tên Oscar bị trọng thương tại thành Longwy, thì nhân dịp ấy hiểu dụ cho tướng sĩ rằng: « Trẫm sẽ thích tên Longwy bằng chữ vàng nơi thanh sử. Vấn chúng ta thắng trận là nhờ ơn trên giúp sức cho mà thôi. »

Tiền quân phi mỗi ngày; Đám dân dâng bứt binh.— Có tin tại thành Berlin nói rằng: tiền quân phi của nước Allemagne mỗi ngày lên tới 38 triệu quan, còn việc bước bán mỗi ngày thất hơn 56 triệu.

Có ít tờ báo-chương bên nước ấy như là báo Vorwaerts và báo Gazette de voss trách cứ chánh-phủ về sự tổn hao ấy.

Belgique

Nội công, vua Albert bắn tên cầm máy xe hơi.— Cứ theo lời báo-chương kia tại thành Lille thuật rằng: Đức vua Albert lên xe hơi ra nơi chiến địa xem tướng sĩ xuất trận, đang đi dọc đường tên cầm máy cho xe chạy thẳng đường qua giặc allemand. Ngài bảo nó phải ngừng máy, tên ấy chẳng những bất tuân, mà lại cho xe chạy mau hơn nữa. Tức thì đức vua Albert đưa súng lục liền bắn nó chết.

Đoạn xét trong túi nó thì gặp một cái thư tả rằng: ai nộp được vua nước Belgique thì sẽ được lãnh 1 triệu quan tiền thưởng.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Chine

Trung-quốc

Giao châu.— Tại Longkéou ngày 12 septembre 9 giờ ban mai có hơn 2 ngàn quân Nhựt-bồn lên bến Longkéou. Tức thì các quan võ nhựt-bồn vào viếng phòng thương mãi người thanh khách mà khuyển đưng lo sợ chi. Quân nhựt-bồn bèn đặt giấy thép không giấy và choán lấy số giấy thép, và nhiều nhà dân sự, không cho người thanh khách đánh giấy thép, cũng nại xin phòng canh-nông chiêu dân cu-li đặng làm cầu để chuyên chở lương thảo và thuốc đạn. Còn quân lính đi tản ra lối ngoài xóm đặng ngăn dân sự kéo chạy bậy.

Ngày mồng 3 octobre có 3 ngàn lính nhựt-bồn lên thêm tại bến Longkéou chúng nó đòi dân thành đem nộp 1 ngàn cỗ xe và dán yết thị rằng: Chúng ta phụng mạng đánh quân allemand mà thôi, nên chúng ta sẽ lo kính trọng sự trung lập Trung-hoa những người buôn bán phải lo sắm đủ đồ ăn cho binh nhựt-bồn khi nào có sự cần dùng nếu chẳng vậy thì sẽ bị bắt và phạt nặng.

Ngày mồng 4 octobre quân nhựt-bồn kén số dân tại Longkéou. Ngày mồng 6 octobre, chúng nó cấm cơ nhựt-bồn trước cửa đồn người thanh và đóng cửa các tiệm người thanh.

Quần mã-kị nhựt kéo đi cách êm thắm không hề nghe tiếng rần rộ. Có hơn 30 mã-kị nhựt-bồn đến miền Chelipou về hưởng bạc.

Ngày mồng 7 octobre lính nhựt-bồn kéo qua hưởng tây.

Ngày 13 octobre lính nhựt-bồn tới Vankiatsang đòi dân nộp ngựa để dùng việc chinh chiến. Quân nhựt-bồn đến Longkéou cũng chờ theo nhiều ngàn cu-li, mỗi đứa có dự bị súng lục liền.

VẠN-QUỐC (A l'Etranger)

Asie

Tripoli

Vụ quan lãnh sự allemand tại Tripoli.— Có tin giầy thép nói rằng quan lãnh sự allemand tại Tripoli bị tòa bắt vì tội làm náo động nhơn tâm giục dân trong xứ âm mưu tạo phản, quan lãnh sự đã cung khai giữa phòng tra án như vậy.

Ấy quả nước Allemagne cố ý muốn giục quân hồi hồi trả thù các nước đồng-minh. Tại hưởng bắc Phi-châu (Afrique) quân hồi hồi giầy loạn làm náo động dân các nước đồng-minh, lũ ấy sanh tàn bạo nhân tâm chém giết nam phụ lão ấu là những người

tùng đạo thiên chúa. Vì có nhiều tờ cáo rằng quân allemand gởi khi giải cho quân hồi hồi đặng dùng mà hại bá tánh, nên các nước đồng-minh đã phân phó với liệt-cường về cách cử chỉ ác ngược đó.

Constantinople

Hôm ngày 19 octobre tin giầy thép tại thành Constantinople báo rằng nước Turquie đáp từ cho các sứ thần Hồngmao quyết hẳn không chịu đuổi quan quân allemand ra khỏi hai chiếc chiến thuyền Gaben và Breslan.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỶ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

Vi lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỷ ngày 27 juin 1914.

Số tiền 326 quan một đồng điều nguyên là tiền dự trong vụ bán đồ tại tiệm cầm đồ Gò công và đã đóng vào kho, có biên lai kê ra sau này.

Số 322 ngày 13 décembre 1912 6fr 36
— 643 — 21 février 1913... 88 49
— 788 — 10 avril 1913... 121 00
— 919 — 7 juin 1913... 110 76

Tổng cộng là..... 326fr.01

thì quan quản đốc sở kho bạc phải trả lại cho công nho địa hạt Gò-công với những tiền lời y theo phép định ngày 10 mai 1893.

Tiền sẽ đem vào sổ thầu nơi chương thứ 4, khoản thứ 5 (các huê lợi khác xảy đến).

Vi lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỷ ngày 29 juin 1914.

Cấp bằng cho Trần-quang-Viên và Trương-văn-Cho làm linh hạng tư sở chánh trị và hình chánh thể cho Nguyễn-văn-Cho và Lê-văn-Bền đặng hưởng phần hưu tri.

Vi lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỷ ngày 29 juin 1914.

Ông Trần-bình-Thạnh, tri phủ hạng nhì giúp việc tại Tân-an nay bỏ đi tòng chánh quan tham-biện chủ tỉnh Gia-định làm chủ quận Gò-vấp hết

Mọi nhà thợ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

cho ông Nguyễn-háo-Nhon mới xin nghỉ đặng dưỡng bệnh.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 30 juin 1914.

Thầy Lê-văn-Truyện, thơ ký thi sai hạng ba mới mắng kỳ nghỉ nay bỏ đi giúp việc tại tòa nhì dinh Hiệp lý thế cho thầy Tô-ngọc-Đương gần nghỉ

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 30 juin 1914.

Cấp bằng cho Nguyễn-đang-Trương chánh giáo tập hạng nhì làm Giám-đốc các trường lổng và trường làng quận Sa-déc.

Sẽ châu cấp cho thầy Nguyễn-đang-Trương mỗi năm một số tiền phụ giúp 180 đồng, lấy trong số công nợ địa hạt mà trả.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 26 juin 1914.

Cho phép Ly-văn-Vân thơ ký thiết thợ hạng sáu số Tân-đảo nghỉ ba tháng đặng dưỡng bệnh.

Trong lúc nghỉ, tháng đầu, thầy Ly-văn-Vân đặng ăn trọn phần lương, còn hai tháng sau thì ăn có phần nửa mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 30 juin 1914.

Cho phép ông Nguyễn-háo-Nhon, tri-phủ hạng nhì giúp việc tại Biên-hóa, quận Gò-vấp (Gia định) nghỉ ba tháng đặng dưỡng bệnh.

Trong lúc nghỉ tháng đầu, viên quan này ăn trọn phần lương, còn mấy tháng sau thì ăn có phần nửa mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 23 juin 1914.

Cho phép Trần-công-Mao ngụ tại Bình-thanh (Gò-công) khai một cái quán bán rượu lẻ tại Tân-niên-tây.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 23 juin 1914.

Cho phép Nguyễn-văn-Lo khai một cái quán bán rượu lẻ tại Tân-hoa (Gò-công).

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 23 juin 1914.

Việc lệ tuần thành định đuổi tên chệch Tô-Kiểm 37 tuổi, số hiệu 84.747 ra khỏi địa phận Đông-dương.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 24 juin 1914.

Cho phép Ngô-Tinh, giấy thuê thân số A. 5774, phó bang trưởng Phước-kiến, tại Vĩnh-long nghỉ sáu tháng đặng về Tàu.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 25 juin 1914.

Cho phép Lưu-Vang, chánh bang trưởng tại Chơn-lôn nghỉ ba tháng đặng về Tàu.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 25 juin 1914.

Cho phép Nguyễn-văn-Nhiều lập một cái lò đường tại làng An-xuân, tổng Bình-trị-thượng (Giadinh).

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 1^{er} juillet 1914.

Ngày thứ hai 20 juillet 1914 chín giờ ban mai, trước nhà giấy quan giám thủ Mytho, sẽ giáo giả bán một chiếc ghe « Antilope » của số Thương-chánh thả ra, theo tờ kết chừng ngày 3 juin 1914.

ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(Histoire de la guerre européenne)
(D'APRÈS LE COURRIER D'HAIPHONG)(1)

VI

Ngày 22 août. — Nước nhứt-bồn sấm sưa khai chiến với nước Allemagne trên bộ và dưới thủy. Song chưa thấy nói tới việc Giao-châu.

Nay đang có đại-chiến cả đường trước trận từ thành Namur đến thành Charleroi dài đến 40 ngàn thước. Binh Allemand kéo tới thành Lille và thành Valenciennes trong nước Langsa mấy trận trước này hai bên đánh nhau tại đồng Waterloo.

Chánh phủ Langsa cho nước Belgique vay tạm 250 triệu quan làm

(1) Coi lại Lục-tính-tân-văn số 339 và số 343, 346, 347, 348.

tiền quân phi. Nước nhứt-bồn hạ chiến thơ cho nước Allemagne.

Người ta đồn cả ngoài mé cửa Giao-châu có đặt trái phá nổi.

Hai chiếc tàu buôn của nước Danemark (Đon-quốc) vấp phải trái phá của nước Allemagne, thả tại Bắc-hải nên chìm ngấm. Quân nga thắng trận Gumbinnen thật là một cái hại to cho quân Allemand ở mặt đông, và tàu được nhiều vị súng đại bác. Quân allemand chết nhiều lắm, và bắt được thành Pusterbourg và thành Goldap.

Tàu chiến ở địa-trung-hải của langsa hiệp lực với quân Pháo-thủ nước Monténégro đặng bắn vào cửa biển Cattaro trong miền Dalmatie về địa hạt nước Autriche.

Có thơ của chánh-phủ Langsa báo rằng quân langsa tại Alsace đã tiến đến luôn.

Ngày 23 août. — Có tin nơi thành Tokio (nhứt-bồn) báo rằng binh nhứt-bồn đã bắn vào thành Thanh-đảo bên Giao-châu. Binh nga thắng trận và chiếm cứ thành Arys ở mặt đông nước Allemagne.

Quân Serbes đuổi giặc ra khỏi miền Lozaine, Lecha và Schabat. Binh mã-kị Serbes đánh lui một cơ quân Autrichien chiếm được 4 khẩu súng đại bác 10 vị súng liên thanh. Binh autrichiens muốn trở lại đánh lấy Shabat mà bị quân Serbes đánh nã tiến không nổi, quân serbes sấm sưa qua sông Save và nhắm đất Hongrie mà trực chỉ.

Ngày 24 août. — Tờ thông tri chánh phủ langsa nói rằng quân langsa với quân allemand đánh nhau trót đường trận từ Mons xuống đến quận Luxembourg. Hai bên cũng dùng hết lực. Quân Hồng-mao có hiệp sức với binh langsa trong này.

Có tin rằng mục đích nước nhứt-bồn khai chiến với nước Allemagne là có ý làm cho nước ấy mất cả quyền lợi bên miền Viễn-đông.

Ngày 25 août. — Binh đồng-minh xuất trận. Binh Hồng-mao đang cử thủ hăng hái, kỳ đại chiến này hai bên mất quân rất nhiều. Nước nhứt-

Mọi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Số 349
có nhiều tờ cáo
khí giải cho quân
i bá tánh, nên các
hân phổ với liệt
c ngược đó.
tin giấy thép tại
o rằng nước Tur-
sư thân Hồngmao
đuôi quan quân
hiếp chiến thuyền
U'OC LUC
ciels)
OÁI-PHŨ
al Cochinchine)
yền Nguyễn-soái
in 1914.
mặt đồng điều
ong vụ bán đồ tại
ng và đã đồng vào
ra sau này.
mbre 1912 6fr 36
er 1913. . 88 49
1913. . . 121 00
1913. . . 110 16
..... 326fr.01
c số kho bạc phải
o địa hạt Gò-công
y theo phép định
đồ thâu nơi chương
(các huệ lợi khác
yền Nguyễn-soái
in 1914.
Trần-quang-Viên và
làm linh hạng tư
inh chánh thế cho
và Lê-văn-Bền đặng
tri.
yền Nguyễn-soái
in 1914.
Thanh. tri phủ hạng
Tân-an nay bỏ đi
thâm-biện chủ tỉnh
a quận Gò-vấp hết
văn giùm

bồn khởi sự vây Giao-châu rồi. Quân Allemand chiếm được thành Namur.

Ngày 26 août. — Cứ điển-báo của chánh phủ Langsa thì quan Thống-tướng Joffre đã hạ lệnh cho quân langsa và Hồng-mao bỏ các nơi đã lấy được ở bên nước Belgique. Nguyên những chỗ ấy là nhơn sức quân belges đánh nhau trước mà giữ được, chớ không phải là nơi trọng địa cần đóng đó mà chi.

Có tin đồn quân Allemand muốn thừa hư đánh mặt dưới bờ cõi langsa mà quân langsa đánh đuổi được cả, và giết nó chết nhiều.

Báo Pékin-Daily nói hôm chiều thứ hai khi xe lửa chạy ban đêm từ Giao-châu đến Tế-nam-phủ rồi thì, các quân-lý đường xe lửa dạy phá cầu Nukoukou. Đại chiến hai bên đánh nhau ở khoản giữa từ Maubenge đến Donon. Chánh phủ thành Paris nói nhờ trận này thì biết binh langsa sẽ thắng phụ đường bao.

Quân belges đã bắt được chiếc tàu bay allemand đến bắn xuống thành

Anvers làm tổn vài trăm mạng sanh linh, và các phủ lữ (tù giặc) allemand và phá vỡ nhà thương đầy những quân lính nằm dưỡng thương tích.

Trận đại chiến này hai bên chết đếm không hết. Các tờ kiết-chứng đồng nói binh Hồng-mao lui bước là vưng lệnh quan Thống-tướng chớ không phải sợ giặc mà thôi.

Có tin chắc báo Thống-soài ngự-lâm chính là Hoàng-thúc allemand tên là Prince Frédéric Léopold chết ở trận ấy.

Kinh đô Langsa và kinh đô Hồng-mao báo tin rằng quân Hồng-mao và quân Á-rập của Langsa đã đánh vây quân ngự-lâm allemand một trận rất dữ, chết hại quá to. Quân Á-rập dùng gươm cầm đầu súng mà đánh nhiều trận rất can đảm vượt qua súng tuôn đạn trái phá mà xông được từ 3 ngàn thước và đánh hồn chiến với quân allemand.

Tin tại kinh thành Bruxelles rằng quân allemand tuôn đạn phá vào thành Malines. Nhà thờ lớn và đẹp

đề nhứt thành ấy bị trái phá bắn sập nát ra tro.

Khi quân belges ra khỏi thành Anvers thì quân allemand thua chạy xa 16 ngàn thước từ thành Malines đến Vilvorde.

Ngày 27 août. — Quân allemand ở hướng đông thua quân Ngalatr phải chạy đêm ngày, thét lảm thì trốn vào những đồn Koenigsberg. Quân Ngalatr lại đánh và vây tả quân của ba toán binh allemand mai phục ở phía bắc thành Neidenbourg. Quân allemand thua chạy tản lạc bỏ súng lớn lại nhiều.

Tin tại Thanh-đảo nói rằng: Đức Hoàng-đế allemand tư diên tin cho quan quân Thanh-đảo (Giao-châu) phải cự thủ cho đến chết. Dân thành cũng rắn gan mà tuân lệnh truyền ấy. Quân allemand ở Thanh-đảo đã lấy đạn trái phá mà bắn đã hết các lầu cao và các nơi có thể làm bia cho súng Nhứt-bồn.

NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM

Choses Agricoles

THỌ SỨC TRẠCH CHƯỜNG CÁI LƯƠNG (chung biên)

La Sélection : Quelques principes utiles à connaître et à appliquer en élevage et en agriculture.

Phàm trạch chường thú vật, hoặc là lựa dục giống, cải giống, hoặc là tập giống cho quen theo địa nghi mà làm sanh hóa ra nhiều loại, hay là giữ lấy giống tốt hay là cải lương cho ra giống tốt hơn nữa, thì đã có phương pháp cội rễ, ấy vậy, nếu mà kẻ canh nông muốn cải lương trong các vụ mùa màng thì cũng cứ tuân theo các phương pháp cội rễ ấy. Giả tí như loại củ cải nghệ (carotte) rừng lớn bằng công lòng gà mà sanh lại với củ cải nghệ nhà thì rõ thấy công trình săn sóc trồng tría mấy đời mới đáng như vậy. Nếu bê trẻ chẳng lựa hột giống mà gieo, hay hoặc là bỏ liều cho cây nó lên tự nhiên, rồi rụng hột mà mọc lấy một mình, thì công trình mấy đời cũng chẳng mấy năm phải rồi như cũ.

Còn như những loại cây ạn trái thì thường lên lâu, cho nên trạch chường cải lương cũng phải chậm. Nay chúng ta xin chuyên luận một môn cải lương cần cấp



Truyện Thủy-hủ nói Võ-Tông đã hổ tại núi Võ-dương-Gang; nếu khi ấy Võ-Tông biết dùng sữa bò hiệu LA PETITE FERMIERE mà uống thì sẽ dả vạc cộp như vạc nhái vậy.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

phá bản sắp
thành An-
thu chạy xa
Malines đến
allemand ở
Ngalatr phải
thi trốn vào
Quần Nga-
quần của ba
ai phục ở phía
Quần alle-
bổ sung lớn

mới rằng: Đứ
r diên tin cho
ao (Giao-châu)
chết. Dân thành
linh truyền ấy.
nh-đào đã lấy
đã hết các lâu
đề làm bia cho

ĐAM

SỨC CẢI LƯƠNG

Principes
appliquer en élevage
culture.

thực vật, hoặc là lúa
đặc là tập giống cho
a làm sanh hóa ra
ấy giống tốt hay là
tốt hơn nữa, thì đã
ấy vậy, nếu mà kẻ
trung trong các xu
cứ tuần theo các
Giả tí như loại cũ
lớn bằng công lòng
cái nghệ nhà thì rõ
trọng hột mà thì rõ
trình mấy đời cũng
đời như cũ.

ai cây an trái thì
ên trạch chường cái
Nay chúng ta xin
cải lương cần cấp

trong việc canh nông xứ ta là việc làm lúa. Bên nước Ý-đại-lý (Italie) và Á-mỹ-lợi-gia hay là Huê-kỳ (Amérique) là xứ lúa gạo nhiều, thì nhà-nước cũng nhơn dân đều tôn phi lớn mà lo về việc cải lương trong nghề làm ruộng lúa. Ngoài Bắc-kỳ đã khởi hành, rồi đây cũng tới Nam-kỳ ta, sẽ có chuẩn định tiền chi phí để mà lo mỗi năm mỗi trạch chường cải lương các giống lúa ta lần lần, bởi vì các lẽ chúng tôi sẽ biện luận sau này, cho nên gạo Nam-kỳ ta bên Phương-tây ít chuộng và ít bán đứng cho đáng giá. Ấy vậy mà có nhiều giống lúa tốt như xứ ta cũng chẳng kém gì những giống tốt bên Nhật-bôn, và lại có kẻ đem theo về Langsa một ít bao gạo tốt Nam-kỳ, lừa lọc hăng hoi, thì các thứ gạo mua mắc bên Langsa, chẳng có thứ nào bị kip.

Sự thế ấy như vậy là vì bởi tại nơi các nhà máy Thanh-khách là nơi gom quāt hết nghề xay giã, thì các thứ lúa đều lộn lạo với nhau: hột tròn, hột dài, gạo đỏ, gạo vàng và gạo trắng, đều lộn bầy, cho nên đem qua Tây ngó khó coi. Lại gạo giã thì không biết trau dồi cách riêng theo ý người Phương-Tây sở hảo, như bên Huê-kỳ, Ý-đại-lý và Nhật-bôn người ta bán gạo bóng người láng lấy xem coi nên đẹp mắt.

Cải thế ấy người nam ta chưa có phương mà trừ diệt. Chẳng có nhà máy nào mà mua lúa cho đều một hạng dạng, và lại hết thấy các thứ giống đều cây liên cận nhau, may rủi tùy theo chỗ, cho nên chẳng làm sao mùa toan một thứ giống cho đặng nhiều. Như muốn tẻ ra thứ hột dài theo dài, tròn theo tròn, thì tại nơi nhà máy phải lựa lựa cho rất đối kì mới đặng, việc ấy thì dùng máy mà làm đặng, nhưng vậy mà cũng còn lộn hột đỏ, xuất cảng người ta ít chuộng. Nếu như các nhà máy khách mà chịu làm công việc ấy, thì sẽ tẻ lợi thêm nhiều, bởi vì nếu bỏ vào máng xay mà lựa đặng hột cho in nhau, cho đều nhau và cho đồng cân nhau, thì ít tằm, ít nát, là lẽ có lộn hột nhỏ, thì xay đến hột nhỏ, hột lớn đã oghiền ra bột rồi.

Ấy mà ngặt là các nhà máy khách chẳng chịu làm theo như vậy, vì chúng có bản đồ kém hèn cũng là chắc có lợi, vậy thì chúng ta hãy làm lấy, mà làm nhỏ nhỏ vậy đã, ngộ hầu trông cây ngày sau trong các tỉnh sẽ có lập nhà máy chịu mua mắc lúa lựa, thì chắc thấy lợi nhơn tiên, vì nếu có lựa giống thì làm lúa đặng nhiều mà lại đặng nhiều cân là đều thứ như.

Nếu chúng ta làm theo phương pháp trạch chường, thì chúng ta sẽ rõ thấy sở hành chủ tại nơi phải lựa giống cho thật tốt hơn hết, rồi phải gieo cho đặng chỗ đất thật tốt hơn hết và chỉ phải cứ gieo những thứ giống đã lọc lựa năm này lần qua năm khác, đỡ chẳng hề gieo giống nào khác. Trước hết phải biết mình muốn làm cho

đặng thứ giống nào, và nếu như mình muốn làm thứ tròn hột, là thứ bên Langsa chuộng hơn các thứ, thì trước khi trạch chường phải dùng máy mà lọc hột riêng ra. Nếu như muốn làm thứ dài hột, thì cũng phải lọc hột ra như vậy; và hai thứ tròn và dài ấy, thì cũng đều phải cải lương làm sao tiến hóa ra giống nặng hột, nghĩa là làm sao cho một gia lúa cho đặng nhiều cân thêm hơn. Phần chủ điền thâu lúa tá bằng gia, rồi bán lại bán ta, thì cũng tẻ lợi thêm, còn tá-canh chỉ tốn lúa lại bao nhiêu cũng cứ bán ta thì lại cũng đặng tẻ lợi thêm, mà chẳng thất công thêm chút nào hết.

Vậy chúng ta hãy xét nghĩ việc ấy là việc rất trọng đại, bởi vì là có ích lợi mọi người làm ruộng; còn công việc làm mà thứ giống này giống kia và việc lo phát rải khắp ra những giống ngoại quốc đem về nước ta mà hữu ích, thì chúng ta hãy phủ thác nhờ ơn nhà-nước. Nhiều nhà làm ruộng ra công lựa đất tốt, cây bừa kỹ càng để mà làm lúa tốt mà để giống, lại có chỗ cũng bỏ phân tro cho thiệt tốt. Ấy vậy thì nên noi theo đó mà làm hoài như vậy. Nhưng vậy mà cũng còn chưa đủ. Muốn cho mỗi người cho có thể mà lựa lấy giống nhà, lấy giống lúa mình quen làm, hạp theo địa nghi, nghĩa là chịu theo đất của mình, thì nội trong đám ruộng giống phải ra công mà lựa những bụi tốt, cao hơn hết thấy, và cho đặng sai hột hoằng-hoai. Như mình muốn kiếm giống lúa sớm, thì phải lựa những bông nào nó chín trước hơn hết.

Như trong một đám mà lúa đều ngã, lại có bụi tốt gương lại nổi, chịu đứng thẳng đến chín, vì nhờ cứng cọng, thì lựa riêng để giành mà làm riêng ra. Sau lúa ấy sẽ sanh giống lúa không ngã, hay là ít ngã hơn. Bên Langsa người ta cũng lựa giống lúa một cách đó. Như năm nào trời khô hạn, mà có đám nào chịu đựng hơn các đám khác, thì lấy giống lúa đám ấy chắc đặng giống chịu hạn giỏi hơn hết. Ấy cũng một thể ấy mà người tìm đặng giống lúa thâm-đưng nơi các chỗ nước lụt thường, rồi đem về tập lần theo địa nghi mà làm. Tùy theo ý mình muốn kiếm cho đặng thứ lúa tốt về tánh chắc nào, thì phải ra công mà lựa tay cho đặng thứ giống tốt hơn hết mà gieo riêng làm giống, như hảo hạng, còn lại bao nhiêu thứ tốt đều đều như nhau, thì để mà làm ra cho đặng phần nhiều lúa bình thường, hay hoặc là để mà lựa cho đủ số lúa giống cần kiếp mà làm.

Làm cách như vậy cũng chưa đủ; muốn cho toàn hảo thì phải lấy số lúa giống cho đặng sáu bảy lần nhiều hơn sức mình làm, rồi dùng máy mà lựa lọc lại cho kỹ.

Trong Sở-thú có máy tẻ lúa, trong các làng xứ ta đầu tiên lại mà mua máy ấy cũng đặng, máy dùng để mà tẻ, chẳng bao

lắm. Máy lựa lúa ấy là một bộ ống gang dài có xoi lỗ to, lỗ nhỏ, tròn có dài có. Ống dài gát nằm xiêng xiêng trên giá, theo cây kim tâm, trên đầu cao có chui để mà quay ống, cũng in như ống rang café mà không nằm bằng lại nằm xiêng.

Nhờ gát xiêng như vậy, hễ một người cầm chui mà quay, thì lúa ở trong cũng quay theo, mà vì nó nặng nên phải chạy lạng xuống ngàn này sang ngàn kia. Những hột tròn hay là dài ban đầu chui qua mấy lỗ lớn hơn nó, rồi rớt riêng ra trong một cái thùng, còn những hột nhỏ vừa thì ở lại rồi cũng rớt vô một cái thùng khác ở thân dưới cái ngăn lớn hơn. Vì có lỗ tròn và lỗ dài cho nên hột tròn mới tẻ riêng ra, lọt xuống lần lần, ngàn này qua ngàn kia, rồi thì những hột lớn hơn hết mới ra riêng ra để mà làm giống. Như vậy thì ai ai cũng rõ thấy máy lựa lúa là ích lợi cho việc canh nông biết là chừng nào.

Một litre lúa thường, chưa quay lọc, thì nòi thường thường 550 grammes, vậy thì một gia 40 litres nòi đặng 22 kilos; ấy phải 3 gia mới đặng một tạ 60 kilos.

Còn như đã quay lọc rồi thì một litre lúa nòi hột nòi hết sức là 600 grammes, một gia nòi 24 kilos, ấy vậy thì một tạ lại đặng một góc tư gia. Nếu mà lấy lúa đó làm giống, thì ít là làm đặng có lúa bình thường, như không tới 24 kilos một gia, thì cũng 23 kilos hay là 23 kilos 500 grammes.

Nam này qua nam khác, thì lần lần lúa nặng cân thêm hoai. Hột lúa lớn nam đầu mới trạch chường cải lương, sau lại chẳng bao lâu sẽ nhỏ hơn hột lúa trung mà có khi lúa nhỏ hột hơn hết mấy mùa sau.

Máy lựa lúa hiện có ở gần Saigon, đến mùa chừ vị khản quan ở gần Saigon, đến mùa lúa đến đó coi đặng.

Ngoại việc lựa giống, máy ấy còn có đều ích lợi khác, là nhờ có nó mà lựa lúa trước rồi mới xay, thì khỏi nát khối vụn nhiều, cứ lựa hột lớn mà xay, còn hột nhỏ qua thì để mà cho ngựa ăn có ích hơn, và hột vừa vừa bao nhiêu thì để vậy hay là xay mà bán cũng khá hơn.

Cách lựa giống ấy cũng chưa đủ, muốn cho đặng toàn hảo, còn có một cách nữa rất giản dị, đã có thí nghiệm tại Ý-đại-lý và ngoài Bắc-kỳ, nếu muốn thí hành tại đây thì chẳng tốn phi chi cả. Lựa lọc giống cho mấy cũng chẳng lam gì, nếu hột nó có bình hay là bự, hay là lúa trắng mà lộn có lúa đỏ, lúa vàng vò, thì sau làm đặng bao nhiêu lúa cũng xấu gạo. Bởi vậy cho nên người-ta có chế một cái bàn lục giác, mặt chịch chịch và có nhận kiến cũng in như tú kiến để đỡ tư trang nơi các hàng thợ bạc, dưới mặt có một tấm vàng để một cái đèn chiếu mấy mặt kiến, bắt dưới chiếu lên. Xung quanh cái bàn ấy có sáu người đờn bà ngồi vây trong một chỗ buồng tối

uổi người bỏ một nắm lúa đã quay máy lưa rồi trên mặt kiến ngay nơi mình ngồi. Vì có đèn chiếu sáng, hề hột nào đỏ, hay là vàng, hay là có hơi mốc thì ngó thấy liền, bèn lấy tay mà gạt rớt xuống đất, còn những hột thiệt trắng trong thì gạt rớt vào mấy cái ngăn xung quanh bia cái bàn. Trót một ngày nếu họ không nhiều chuyện vắng, thì sáu người họ lưa dặng mấy kilos lúa. Giống đã quay máy và chiếu đèn mà lưa như vậy, thì gieo một trăm hột mọc dặng 96 hột. Như vậy thì một gia giống lợi biết bao nhiêu. Vậy mà còn một điều lợi to hơn nữa, là giống đó mà làm ruộng thì dặng hơn thập bội. Nếu gieo riêng một đám giống tốt như hảo hạng như vậy, và lại mỗi năm mỗi lưa lọc hoài, năm này sang năm kia, mà lấy hết trọn cả đám làm giống, thì sau làm dặng lúa tốt hết sức, mà lại hạp theo đất của mình, cả và một quận ai cũng khen ngon. Như dặng 20, 50, 100 người làm ruộng ở gần nhau đều làm một giống lúa tốt lưa lọc theo phép, thì chắc là các nhà máy cũng phải chuộng lúa tốt mà xay; mà nói cùng đi, lại chẳng có một đời nhà giàu trong một tỉnh ra vốn mà sắm máy nhỏ mà xay lúa tốt, máy dặng mà để làm cũng như bèn Ý-đại-lý mà như là bèn Huê-ký, để mà bán gạo lại cho cái tỉnh ở gần hay sao. Chúng tôi ước ao qua mùa tới sẽ có một ít vị khan quan gởi thơ cho báo quán mà tỏ công việc đã thử làm ra thế nào. Phần chúng tôi, thì chúng tôi chắc có làm thì phải nên.

TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

NGUYỄN TRẠO KHAI CƠ CÔNG THẦN

LIỆT TRUYỆN
Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn

2 — Lê-văn-Duyệt
(Tục biên)

Yên việc Cao-man rồi trở về Gia-định thì quan Thượng-Duyệt ngài lo kinh lý sửa trị, đều lợi thì làm đều hai thì trừ, dân tình đâu đâu đều an ổn. Thuở ấy xứ Gia-định nhiều quân du đảng, đứn thì ở cùng người quyền quối, đứn lại vào chun binh lính, thường thường hay lên về hương thôn nhóm nhau rộm cướp. Bởi vậy cho nên quan lớn ngài mới lập ra điều lệ nghiêm cấm phân minh, lại truyền cho số tại nhon dân mật cáo tánh danh quân trộm cướp cho quan bắt liền mà trị tội; và ngài cũng hiểu dụ cho chúng nó dặng xuất thủ lập công hiệu dụng. Từ ấy đạo tặc mới bớt, dân mới an cư. Rồi ngài dặng số mà tâu rằng: Nhon vì lúc trước ngoài

biên phòng có việc cho nên mới phải bắt thêm hương binh, ấy chẳng qua là quyền nghi một thứ, chứ không phải pháp chế lâu dài. Nhưng vậy mà nhon tình nghĩ sợ, rừ nhau khi ăn, tập đã thói quen, sanh nên đều tệ chẳng khá chẳng trừ. Và chẳng khắp cả bầu trời, đâu lại chẳng là vương thần vương thổ. Ấy đó châu quan mà mỗi năm mỗi tu đình số, nội chánh mà phân biệt dân dừ dân lính; thì cũng lấy dân chánh làm trọng hơn hết. Vậy xin lĩnh truyền cho số tại, hề dân nào đến tuổi, thì phải biền họ tên vào bộ; còn như ai muốn tình nguyện điền lính vào các vệ các cơ hay thuyền-quân, cũng phải biền chép danh rành, ngõ dặng tiền bẽ tra cứu để phòng khi gì lâu, trừ những đứn trá gian. Vua xem số rồi cho lấy làm phải.

Nam thứ mười ba (1814) Đứn Thuận-thiên Cao-hoàng Hậu thăng hà. Lê-văn-Duyệt xin ra thọ phục. Vua truyền ban cho ở tại Gia-định.

Nam thứ mười bốn (1815) chỉ dời ra kinh, Van-Duyệt một lần con Trung-quân Nguyễn-van-Thiên là Van-Thuyền làm thơ nói nhiều lời ban nghịch. Việc này là nguyên-đầu trước Van-Duyệt cùng Van-Thiên hai người vẫn là tương thiện, mà Van-Thiên thì lớn tuổi, lại làm đại tướng trước; còn Van-Duyệt lúc đương làm ti trước, thì thường khi theo tưng phục Van-Thiên. Song Van-Thiên thì trí trong mà Van-Duyệt là người quả cảm, nên mỗi khi xuất trận thì Van-Duyệt thường khi cầm khách Van-Thiên. Như trận Thủ-đà hai người đều ra trận, người chung trên một con voi. Van-Thiên mới lấy một câu câu, rồi rượu mời Van-Duyệt uống, Van-Duyệt hết sức từ chối, Van-Thiên cấp hối mà nói rằng: Lúc này trời lạnh nóng chừn rượu này cho tráng khí, Van-Duyệt đáp rằng: Như ai có khiếp mới dùng rượu cho tráng, chứ như tôi, trước mặt chưa hề thấy cường khấu, thì dùng rượu mà làm gì. Nghe như vậy Van-Thiên lấy làm hồ thẹn, tuy là chẳng nói sự gì, chớ vẫn từ đó mà sanh lòng ganh ghét. Đến chừn sau Van-Duyệt làm đại tướng, đồng xung xây đất, oai vọng càng cao, chẳng kém thua Van-Thiên chút nào hết, thì Van-Thiên lại càng đem dạ hiểm nghi hơn nữa. Vì vậy cho nên từ đó hai người thấy không hòa thuận. Nhon buổi nọ, có tên Nguyễn-hự-Nghi là người Thanh-hóa, ban sơ là môn khách của Van-Thiên, mắc tội mới trốn qua mà ở cùng Van-Duyệt. Van-Duyệt thấy người an nói lanh lợi, có dạ yêu vì, nên cứ làm đến Hinh-bộ thêm sự. Nguyễn-Nguyễn-hự-Nghi có một người đồng hương Nguyễn-trương-Hiệu là người thất vận. Nghi mới báo Hiệu qua ở cùng Van-Thuyền là con Nguyễn-

van-Thiên, mà tánh Van-Thuyền lại hay thương người nhỏ si. Nghi nhon cơ hội ấy mới dặng Hiệu giòm xem Van-Thuyền làm những bài gì thì hãy cấp mà trao cho mình liệu định. Vì vậy cho nên đến lúc này Van-Duyệt về châu thì tên Nghi thưa cùng Van-Duyệt rằng: con ông Thiên là tên Thuyền làm thi biểu Trương-Hiệu chiêu dụ người đồng quân là Nguyễn-van Khuê cùng Nguyễn-đứn-Nhuận nhiều lời bôi nghịch mà thi ấy là thủ bút của Van-Thuyền. Van-Duyệt mới tin theo lời nói Hừ-Nghi, bèn đem thi ấy mà dặng cho vua lại nói Van-Thuyền hằng hay cru lỏng ban nghịch. Vua phán rằng: Sự trạng chưa dặng rõ ràng, hãy để đó đã; và truyền trả cái tờ ấy lại. Rồi đó Nguyễn-hự-Nghi lại xui dục Nguyễn-trương-Hiệu cầm cái tờ ấy làm tang tích, chận Van-Thiên giữa đường mà đòi tiền hối lộ. Van-Thiên bất đắc dĩ phải bắt Trương-Hiệu cùng Van-Thuyền giao cho-định Quảng-nghĩa tra vấn, còn mình lại phải vào châu mà đồng đạt việc ấy cho vua hay. Tuy lúc này vua cũng chẳng tra vấn gì, song đến sau cha con Van-Thiên mắc phải nghịch án, cũng bởi việc này mà gây nên tai họa.

Cách chỉ ít lâu đó, lại có một tên đạo ghen bèn dịnh Trung-quân là tên Hừ-lên vào dịnh Van-Duyệt, rồi lại trộm ấn Tả-quân mà trốn; Van-Duyệt bắt được hối tất nguyên do. Tên Hừ thưa rằng: Van-Thiên bảo nó qua thích khách Van-Duyệt, song nó liệu thế không xong, mới trộm ấn đi. Van-Duyệt bèn đem hết đầu đuôi, mà tâu cho vua đồng đạt. Vua lại phán rằng lời nói tên Hừ vẫn không bằng cứ; nên mới truyền xử trăm tên Hừ mà chẳng hỏi đến Van-Thiên.

Từ khi Van-Thiên giao Trương-Hiệu cùng Van-Thuyền cho dịnh Quảng-nghĩa tra vấn: cách đã lâu ngày mà án cũng chưa quyết. Đến lúc này Van-Duyệt đốc trị án này, Van-Thuyền mới bèn phục tội diên hình. Vừa có Lại-bộ Tham-tri Trần-văn-Tuân nói cùng Van-Duyệt rằng: « Trung-quân cùng Tả-quân là người đồng công công thế; mà nay Trung-quân mắc phải tai nạn như vậy, rồi ngày khác đến ông thì liệu làm sao? » Van-Duyệt nghe bấy nhiêu lời, nghi lại hơi buồn; nên từ đó mới bớt cru lỏng oán hận.

Xây đầu lúc này mọi Đạ-vách tỉnh Quảng-nghĩa lại rừ nhậu dầy loạn xâm nhiễu; trấn thủ Phan-tấn-Huynh ra đánh phải thua. Vua bèn truyền cho Van-Duyệt đem binh tấn tiêu. Van-Duyệt vừa đem binh đến thì ác-man thấy thấy đem nhau đào khừ. Van-Duyệt mới xin vua dặng một cái trường lũy, cho sáu cơ binh thủ thủ, gọi là Binh-man-đạo. Quan Lê-van-Duyệt trước sau bốn lần dẹp giặc ác-man, hết sức hết lòng trừ yên bọn nghịch.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tính-tan-văn** giùm

Hễ mỗi lược binh ngài vừa đến, thì chúng nó thấy đều mến đức khiếp oai, đưa thi đào đôn, kẻ lại phục hàng; trừ lũ ác-man bắt làm vắn tích, mà lượng dân Quảng-nghĩa mới an bề an ổn. Trong mấy trận này, vậy nên quan Lê-văn-Duyệt mới thực tặc biên tình, tùy nghi thố trí, có tâu gói đều gì thì vua thấy dung làm tâm làm phúc, thiết là oai danh đệ nhất.
(Sau sẽ tiếp theo)

KIM VÂN KIỆU TÂN GIẢI
(Poème de Kim-Vân-Kiều)

- 1592 (Nàng rằng : Vì mấy đường tơ,
- 1593 (Lầm người cho đến bây giờ mới thoi.
- 1594 (Ăn năn thì sự đã rồi,
- 1595 (Nề lòng người cũ vàng lời mới phen.
- 1596 (Phím đàn diu dặt tay tiền,
- 1597 (Bông trâm cao thấp tiếng huyền gần xa.
- 1598 (Khúc đầu đầm ấm dương hòa ?
- 1599 (Ấy là Hồ-diệp hay là Trang-sanh ? (a)
- 1600 (Khúc đầu êm ái xuân tình ?
- 1601 (Ấy hồn Thục-đế hay minh đồ-quyên ? (b)
- 1602 (Ấy hồn Thục-châu nhỏ ganh quyền ? (c)
- 1603 (Ấm sao hạt ngọc lam-diêu mới đong ? (d)
- 1604 (Lọt tai nghe trời năm cung,
- 1605 (Tiếng nào là chẳng nào nung xon xao.
- 1606 (Chàng rằng : Phở ý tay nào,
- 1607 (Xưa sao xâu thắm nay sao vui vậy ?
- 1608 (Thờng vui bởi tại lòng này.
- 1609 (Hay là khổ tận tới ngày cam lai.
- 1610 (Nàng rằng : Vì chút nghề chơi,
- 1611 (Đoạn trường tiếng ấy hại người bấy lâu.
- 1612 (Một phen tri kỷ cũng nhau
- 1613 (Cuốn dây từ đây về sau cũng chừa.
- 1614 (Truyện trò chưa cạn tóc tơ,
- 1615 (Gã đã gãy sáng, trời vừa rạng đong.
- 1616 (Tình riêng chàng lại nói sông,
- 1617 (Một nhà ai cũng la lũng khen sao
- 1618 (Cho hay thực nữ trí cao,
- 1619 (Phải người sớm muộn tới đảo như ai ?

(1592) Túy-kiều nói rằng: Thiếp cũng vì mấy tiếng sẽ sang hồ sự, mà phải đến nổi hoa trời bèo tấp, sóng lấp cát bồi, mãi tới bây giờ mới hết nợ hồng nhan bạc mạng.

(1593) Thời nhưng mà đâu có ăn năn, thì sự cũng đã là dĩ vãng, nhắc lại chi cho thêm ngán nỗi đoạn trường, nay sáng sẽ lại giờ nghĩ xưa, cũng là nề cổ non qua đổi.

(1594) Nói đoạn, chị ta liền nung lấy cầm trảng, so lần giây vắn giây võ, lựa tiếng hồ sự hồ sang, coi tay tiên diu dặt phim đôn, khi bỗng khi trảm, lúc cao lúc thấp, khiến cho

người ngồi đó, cũng ngẩn ngơ tình.

(1595) Hay! Khúc ấy khúc gì? Mà như hơi dương đầm ấm, tiếng hạc bay qua, đó là bướm bướm hóa thầy Trang-sanh hay là thầy Trang-sanh chiêm bao hóa ra bướm bướm?

(1596) Hay thiết là hay! Khúc ấy phở nào? Mà nghe êm ái tình xuân, vui vậy dạ ngọc, đó là chim quốc hóa vua Thục, hay là vua Thục hồn phách hóa làm chim quốc?

(1597) Đòn vậy mới là đòn! Tiếng trong thi thiết là như hạt châu nhỏ bóng trang ngoài nơi Thương-hải, tiếng ấm có khác chi viên ngọc phoi khi đơng trong chốn Lam-diên.

(1598) Ngồi lặng mà nghe trót cả năm cung, thì tiếng nào cũng là nảo nùng trong ruột, deo dặt bên tai.

(1599) Kim trọng mới hỏi rằng: Hay! Nàng gảy khúc ấy là ở phở nào, mà gọi điệu chi, sao hồi xưa thì nghe như gõ chín khúc như châu đôi mây, mà ngày nay như mờ mây mờ, mà thấy trời sáng, là tại sao nàng?

(1600) Một là ai lạc ái ố, cũng bởi trong thất tình khiến ra như vậy, hai là sâu bi khổ nào đã đổ ngoài bác-hải, nay tới hội hay?

(1601) Túy-kiều trả lời rằng: Đó cũng là vì chút nghề muộn riêng tay, để đi dưỡng tánh tình, để đầu ra tiếng đoạn-trường, mà làm hại cho người trong bấy nhiêu năm.

(1602) Thời! Đờn này là thỏa lòng ngộ cổ, mừng mặt tri âm, nên thiếp vàng lời một phen này đó mà thôi, chớ về sau chàng giữ quan-trám, thiếp theo phụ-đạo, quyết cuốn dây mà thề bỏ tới già.

(1603) Hai người đang truyện trò, còn nhiều ăn ái, chưa cạn tóc tơ, mà tiếng gảy nghe sơn sao gáy sáng, mặt trời coi bằng lẳng rạng đong.

(1604) Sáng ngày ra, chàng Kim đi tai với nàng Vân nàng Vân thuật lại cùng cha mẹ, thì cả nhà ai nấy, cũng khen tài non tình trọng thực nữ trí cao.

(1605) Vậy mới hay hiền-nữ rất nên xuất loại bạt tụy, chớ chẳng tới đảo sớm muộn, là gió nhành chim như dạ thể thường thiên hạ.

(a) Đường thi có câu: «Trang-sanh mộng lý mê hồ điệp» nghĩa là ông Trang-sanh nằm chim bao thấy mình hóa ra con bướm bướm.

(b) Lại có câu: «Thục-đế xuân tâm thác đồ-quyên» nghĩa là vua nước Thục chết hồn phách hóa ra chim quốc.

(c) Đường thi có câu: «Thương hải nguyệt minh châu hữu lệ» nghĩa là thanh như hạt châu nhỏ mặt trăng ở ngoài biển rộng.

(d) Lại có câu: «Lam điền nhựt ngoạn ngọc sanh yên» nghĩa là hòa như viên ngọc phoi mặt nhựt ở ruộng Lam-diên.

(Sau sẽ tiếp theo)
LÊ-ĐỨC.

THƠ TÍN VANG LAI
(Petites correspondances)

Ông Phùng Chiếu là Chánh Ban nước Quân-Đông tại Vinhlong, số hiệu 2485, xin rao cho ai nấy được hay rằng tiền bạc nợ nần con ông tên là **Phùng Giang**, số hiệu 132609, làm ra không có tên ông đứng bảo lãnh thì ông chẳng hề trả, vì **Phùng Giang** đã làm nhiều điều bất hiếu cho nên kể từ ngày in lời rao này ông **Phùng Chiếu** không nhìn đến nó nữa.

PHÙNG CHIẾU,
Chef de la Conrégation
de Canton à Vinhlong, N° 2485

GIẤY BẠC ĐÁNH SỐ
(Les valeurs à lots)

Mỗi ngày đều có người Nam ta đủ sắc sì, nông, công, thương đến tại hàng bạc hỏi thăm về giấy phiếu mình đã mua mà đánh số, nguyên do như vậy:

Bữa nợ nhà thơ đem giấy đến, dở ra coi thấy in tên những hàng bạc lập tại Đại-pháp đọc nghe rột lảm. Trong thơ nói rằng: nếu ai chịu đóng bạc mỗi tháng một ít, chẳng bao nhiêu thì đăng giấy cấp phiếu dự cuộc xổ số nội trong kỳ hạn giao ước hiệp đồng, may trúng đáng nhiều kỳ độc đắc.

Ấy vậy, ngày nay chúng tôi phân thuyết cho người annam, hay với trí quá tin, phải hiểu biết mà phòng những việc người tráo chắc đến khiến đau tiền. Tự hậu phạm ai có tiếp giấy thơ như vậy thì khuyên hãy gởi đến cho chúng tôi chi dẫn thì phi cho trường tất, hoặc phải hỏi tị.

Vả lại hiện như bây giờ, chúng tôi phải nói liền cho ai nấy đều hay rằng bên Đại-pháp

Đi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trì **Lộc-tính-tân-vân-giùm**

có nhiều hàng-bạc ấy đã lộ mọi gian, án tòa đương truy tội; hình chánh vẫn còn lăm nã luôn luôn. Bị truy trực đã cùng đồ bèn Đại-pháp cho nên chúng nó đương tìm chốn đi cư qua các nước ngoài quốc bên phương-tây vì nó còn trông cậy đồ gian trực lợi khỏi sợ chi hình phạt.

Khuyến ai nấy phải dè-dặt chớ khá xiêu theo lời gian dối phỉnh phờ, mà chẳng đến cắt vẩn chúng tôi. Tại hàng chúng tôi có các viên thơ ký và như phải việc thì đến quan Tổng-lý ngài cũng sẵn lòng mà chỉ bảo đủ đều cần kíp.

Hàng bạc giấy và cho vay điền chấp,
Môn bài số 10, đường Francis Garnier.
(Mê kinh Bến-nghé)

VỆ SANH THIẾT DƯỢC
(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đứng xem mấy cây sắt người ta cắt nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào các sừng nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn choặng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn đang khương cường tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dư vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi đặng. Khá biết rằng trong huyết ta là một thứ vật lỏng đựng muôn ngàn huyết-cầu.

Thuở xưa chưa tìm đặng máy chi mà coi các vật trong máu cho đặng, ngày nay bây ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cầu hình tương ra làm sao: tròn mà đẹp cũng như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có lộn sắt vào đây, con người như lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt tay đứt chơn ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mất máu, xanh xao, sao sao cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc đặng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dần các nơi trong thân thể con người, nuôi chỗ này bỏ chỗ kia cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy môn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và thêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đặng mà như sắt thiếu đây thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nứt vào bụng cho đặng?

Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn làm sao cho sắt vào mình con người mà tiêu hóa như đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau báo chế vì thuốc ấy và thí nghiệm tại Bác-

học-viện, kinh-dô Paris. Vì thuốc ấy Bác-học-gia kêu là protochlorure de fer
Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau
Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng

mới mau tiêu hóa đặng. Vậy khi nào trong mình yếu, mất máu, khá dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đặng đồ da thắm thì chẳng sai.
Quan lương-y M... kỹ
Trở tại tiệm thuốc Thương-dăng, G. RENOUX nhứt hàng bảo-tế-sr, Saigon trước rạp hát tây

THUỐC ĐIỀU KINH

APIOLINE CHAPOTEAUT

Làm cho mỗi tháng kinh-nguyệt điều đặn, không sụt mà lại khỏi đau-bụng, nhứt-dầu, là các chứng thương gạn có việc hay sanh ra.

Paris, đường Vivienne số 8) và trong các tiệm thuốc to.

ẤY LÀ PHÉP VỆ-SANH CỦA CÁC BÀ CÁC CÔ

Có trữ tại tiệm thuốc Thương-dăng, chu-tiệm là G. RENOUX nhứt hàng bảo-tế-sr, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215. Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU**




ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
tiệm thuốc
Thương-dăng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hàng
bào-tế-sr, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215. Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giảm

Vậy khi nào trong
há dưng thuốc Dra-
tặng đồ da thẩm thị
an lương-y M... kỹ
ợng-dăng, G. RENOUX
gon trước rap hát tây

BEAUT

hông sứt má
g gan có việc

c to.

CÁC CỒ

UX nhưt hang
Pháp-Á, đường
a lớn.

ENG!!!



ngang nhà giấy xe lửa

vân giùm

CÓ MỘT MÌNH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều
là thượng hạng

Khi có mua phải
nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS

THUỐC RỜI

MÉLIA

THUỐC VÂN

RƯỢU

CHAMPAGNE

RƯỢU

COGNAC

RƯỢU

CÓ BỘT

DẦU THƠM

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

RƯỢU Vins et liqueurs

Nhật-bôn 50 lít mỗi lít	id	67 00-7200	Manille Habanos . . .	1 000 điếu	38.00-42.00	Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00
144 hộp	id		Coronas	id.		Canned Beef thịt bò hộp .	24 hộp	10.50
Dầu Alcool de Menthe	100 venhở		C ^o générale tabacos . . .	id.		Nước sôi, Appolinaris . . .	24 ve	6.75
Ricqlès			Filipinas	id.		Appolinaris	48 ve nhỏ	7.75
Bianc d'Espagne một		165.00	Garcia	50 điếu	4.75	Evian source Cachat	60 ve	
thùng lõi chừng 250			Eminente	id.	6.00	Minérales St-Just	50 ve	48.00
kilos	id.	13.00				St-Parize le Châtel	id.	9.75
Nút ve 10 000 cái	id.		Thuốc vân	1 000 gói	112.00	Minérales Banzat	45 ve	12.00
Bonbons Pascall's	1 chục	5.00	Bastes	id.	87.00	id.	48 ve nhỏ	9.00
Bên cây	1 thùng	6.00	Africaines de Wild-West . .	100 gói	6.00	Tansan Soda	id.	9.00
Café	1 tạ	62.00	Aigle 100 gói 20 điếu . . .	id.	8.40	id Limonade	id.	11.00
			id. 10 điếu	id.	8.00	Rougues	16 ve	5\$00
Mỏ sữa			Myladie 100 gói 10 điếu . .	id.	90.00	Contrexeville	5 ve	25.0
Bretel	100 hộp	55.80	Globe 1000 gói 20 điếu . .	id.	90.00	Bussang	48 ve	42.0
Alleard	id.	64.00	id. 2000 gói 10 điếu . . .	id.	75.00			
Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ		id. id.	id.	67.00	Bột		
Lepelletier	id.		Dollar 1000 gói 20 điếu . .	id.	77.00	Lion vert	50 bao	5.10
Australien	1 hộp	156.00	id. 2000 gói 10 điếu . . .	id.	110.00	Lion bleu	id.	4.85
		80.00	Divia. 1250 gói 20 điếu . .	id.	2.50	Gambier	1 tạ	12.00
Thuốc Ci-gà			Egyptiennes marque Dubéc .	id.	2.50	Vert, bleu, rouge et noir . .	id.	4.25
Bordeaux	10 000 điếu	80.00	id. Clysno	id.	2.20			
Luxembourg	100 điếu	5.50						

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Thuốc chữa bệnh đi tả là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc đi tả và giức đầu
mấy sốt.



茲有夷列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bao chễ y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bào chễ y sanh đường Catnat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

(Phân hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER
môh bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra
làm sao, và phân-hung cũng trái-khoản là gì? có lẽ
chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn
bán này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?
Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền
tần chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm
cho chư-tôn đứng hùn vào các hãng Langsa, như là
Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng
đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng
lập vườn Suzannah, Xa-trạch, Hãng cầm-cổ nhà đất
v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.
Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ
lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi
thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi ng- người ta
muốn lập cách chính-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có
sự chỉ làm cho người Langsa cùng, người Annam
tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà
thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION số PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1er Août 1914)							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 225.000 \$ 400.000 \$	hùn hùn hùn hùn	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 300.000 265.000 400.000 35.000		115 92
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910 1909	35.000 \$ obligations France 2.300.000		23.000 20.000	Francs 120.000 Francs 2.300.000		90
Société des Plantations d'Anloc	1912	1.000.000		40.000	Francs 1.000.000		90
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	3.000.000		38.000	Francs 3.000.000		
Société des Hévéas de Tay Ninh	1913	3.800.000		1.200	Piastres 120.000		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	126.450		2.529	Piastres 120.000		
Société générale des Hévéas du Donai	1899	Francs 300.000		1.400	Francs 300.000		
Société Immobilière de l'Indochine	1900 1909	700.000 1.000.000		2.000	Francs 1.000.000		
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1911	2.000.000 1.000.000		12.000	Francs 2.000.000		
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000		400	Piastres 400.000		
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000		225	Đã thối vốn lại rồi.		
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Vihe)	1908	Francs 500.000		5.000	Francs 500.000		
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	1.000.000		2.000	Francs 1.000.000		
Société d'oxygène et acétylène d'Ex.-Orient	1909	500.000		20.000	Francs 500.000		
La Bienhoa industrielle et Forestière	1908	2.000.000		2.500	Francs 2.000.000		
	1910	\$ 250.000 obligations			Piastres 250.000		
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (2 Juillet 1914)							
Cie Française Tramways Indochine					1.500 p. ex. C. 30	50 fr. pour 1913	Francs 730.-
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine					500 Ex. C. 24	50 "	830.-
Messageries fluviales de Cochinchine					100 frs. C. 24	20 "	288.-
Banque de l'Indochine					500-125 p.	35 "	1.467.-
Charbonnages du Tonkin					250 Ex. C. 26	80 "	1.390.-
Messageries Maritimes					250 "	3 "	145.-
Chargeurs réunis					500 "	84 "	551.-
Union commerciale indochinoise					500 t. p.	17 0	268.-
Société Indochinoise d'Electricité					Part. C. 1 et 2	75 fr. pour 1913	15.50
Société des Ciments Portland de l'Indochine					500 Ex. C. 28	45 "	1.290.-
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					500 "	11 "	1.020.-
					500 "	11 "	970.-
					500 "	9 "	165.-
					250 "	8 "	345.-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

S VALEURS

ngân hàng)
H. M. STOLL
FRANCIS-GARNIER
10, Saigon

ừ khoản-cổ nghĩa là gì, ra
ng trái-khoản là gì? có là
mấy hàng hùn hiệp buôn
oản-cổ ra làm sao?
ràng bạc của chủ-tôn' tiền
00\$ hoặc 300\$ đủ mà làm
các hàng Langsa, như là
tảng tàu đồ chay sống, Hàng
ng nước và đến khi, Hàng
ách, Hàng cầm-cổ nhà đất
cho chủ-tôn hùn lớn vậy.
Banque des Valeurs sẽ trợ
nghĩa rõ ràng cho chủ-tôn
đã hiểu cách hùn hiệp rồi
chỉ chỗ chắc cho chủ-tôn
việc cho khỏi thất phát thiệt

Tả nhiều khi ng- người ta
trương-y tươn-c-y. Ấy vậy có
Langsa cũng người Annam
cho bằng sự hùn hiệp mà
trong Lục-châu này.

ENDE	COURS
đước	GIÁ BÁN
DERNIER COURS	
115	Fr.
	92. —
	90. —
	90. —
1913	630. —
1913	Marseille 332. —
exercice	500. —
80/6/11	
	1.800. —
1913	Marseille 199. —
exercice	
1911	
1912	100. —
1913	
1913	Francs 730. —
	830. —
	285. —
	1.467. —
	1.760. —
	145. —
	551. —
	258. —
	45.50
1913	1.230. —
	1.020. —
	970. —
	165. —
	345. —

TRÌNH
CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯỞNG:
TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc
hút đều ưa dùng thử
thuốc **CÀ-LỘP** làm vì:
một là giá rẻ lắm, hai
là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP**
dùng nhiều tay bác-sĩ
thao nghề dọn thuốc
mà chọn lựa những
lá thuốc nhứt hảo hạng
hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ
càng như vậy thì mùi
nó dịu ngọt, không ngạt
cổ, chẳng phạt tí và lại
làm cho miệng lưỡi
được **THƠM-THO, IM-
MÁT**. Bởi thuốc này
tinh anh và tuyền soạn
lắm nên mới được như
vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp)
này, vì tánh tình hảo, thiệt
là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** qui
lạ, nó tảo trừ các con tê-vì
trong miệng mình. Hễ dùng
nó thường cũng như mình
để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyên này chủ-vị ưa dùng
thuốc điều đều hiệu rõ từ
ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-
lốp) tràn qua Đông-dương
đền nay đã hơn hai chục
năm dư rồi.

Hãy hỏi mà MUA ĐAU
ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lốp)
và
THUỐC ĐIỀU GLOBE
(Cà-lốp)

Phạm bản thuốc rời
hay là thuốc vắn thì
phải dùng giấy mà gói
bao.

Vậy nên những bao
ây mà huê dạng mắc
tiền thì tự nhiên cái ruột
trông phải là thứ rẻ
đặng có thừa trừ cho
vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rít
đơn sơ, chẳng tồn mây
đông, cho nên ta có thể mà
chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của
ta đây làm cho ta bán đặng
thuốc tốt chứ không phải
bán giấy hay là bán hình
chỉ.

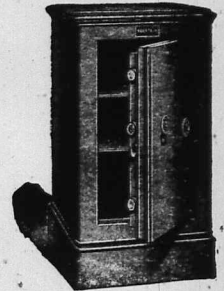
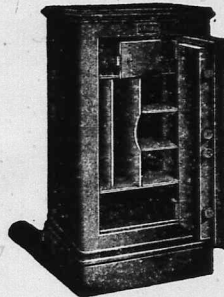
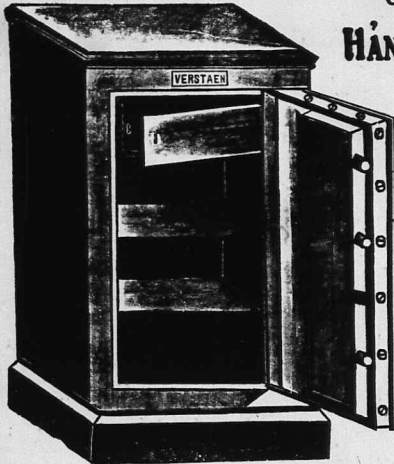
DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thuốc đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CÓ MỘT MÌNH HÀNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÀ BẠN
HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 — SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn bền vững vô cùng, xeo cạy không xẻ, đập phá chẳng nổi. lửa chẳng hề làm chi tới



Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN này mà đựng tiền thì tồn bằng qui hữu được vững bụng chẳng hề sợ đạo tặc no cướp bóc.

Hãy đến Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C^o mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng đặng



MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE
 THUỐC RƯỢU (Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT
 Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna
 (đắng, chát, ngọt)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ đường những người bệnh đau lâu mới mạnh, yếm ăn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vn pour légalisation de la signature

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié sincère. Carapage. M. au

Saigon le 29/10/1914

Saigon, le 29/10/1914

Le Maire de la Ville de Saigon

tirage *de* *avant* *à* *peu* *de* *costs* *et* *de* *la* *ville* *de* *Saigon*

TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

新 學 文 集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỲ SOẠN

L'âne vêté de la peau du lion

De la peau du lion, l'âne s'étant vêté
Était craint partout à la ronde ;
Et bien qu'animal sans vertu,
Il faisait trembler tout le monde.
Un petit bout d'oreille échappé par
malheur

Découvrit la fourbe et l'erreur :
Martin fit alors son office.
Ceux qui ne savaient pas la ruse et
la malice
S'étonnaient de voir que Martin
Chassât les lions au moulin.

Force gens font du bruit en France
Par qui cet apologue est rendu fam-
milier.

Un équipage cavalier
Fait les trois quarts de leur vail-
lance.

Les deux Mulets

Deux mulets cheminaient, l'un d'a-
voine chargé,
L'autre portant l'argent de la ga-
belle.
Celui-ci, glorieux d'une charge si
belle,
N'eût voulu, pour beaucoup en être
soulagé.

Il marchait d'un pas relevé,
Et faisait sonner sa sonnette ;

Quand l'ennemi se présentant,
Comme il en voulait à l'argent,
Sur le mulet du fisc une troupe se
jette,

Le saisit au frein et l'arrête.
Le mulet, en se défendant,
Se sent percé de coups ; il gémit, il
souple.

Con lừa đội lột sư-tử

Con lừa kia đội da sư-tử,
Khắp một vùng tưởng dữ đều kinh.
Tuy rằng là vật đáng khinh ;
Mà ai cũng sợ oai linh con lừa.
Rủi phải khi tai thò một mẩu

Lời ngay ra diên đảo khi man.
Chớ kia chạy đuổi sủa ran,
Làm cho ai nảy nổi con tức cười

Cách giả-bình mấy người đã biết,
Thấy mãnh-sư chạy riết trong đồng,
Thì ai cũng lấy lạ lùng
Mãnh-sư để chó đuổi cùng th.ế nhưng ?

Xét lắm kẻ lấy lưng trong cũi,
Cùng chẳng qua giả dối như lừa.

Nghênh ngang hống hách gió mưa
Chẳng qua đội lột đề lừa người ngậy.

Hai con Lã

Hai con lã cùng đi đường cái,

Con tải tiền, con tải củ khô.

Gã kia vinh-hạnh đường phố,

Vi ai mang đỡ chẳng cho đỡ nào.

Dáng đùng-đình làm cao với chúng ;
Cổ leng-keng chuông đựng suốt
ngày.

Ai ngờ gặp buổi không may,
Giặc đầu kéo đến, dòm ngày túi tiền.
Vỏ la nọ giặc liền bắt lấy ;

Năm giầy cương kéo lại một nơi.
La gắng sức cự với người.
Chúng đâm nát thịt toi bởi một khi.

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni
và giày langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng
lục châu quới khách đấng rõ theo lời giao
các hãng buôn langsa tại Saigon đã định bữa
3 oát 1914 như vậy :

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền
« quan (francs) rồi khi trả tiền mua đồ thì
« tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán
« (banque) bữa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó,
hãng O. Langlois, từ này về sau, sẽ tính giá
bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (pias-
tres) biên trong sổ bán của hãng (catalogue)
rồi bỏ ra tiền quan (francs) lấy số 2 frs 50
hai quan năm tiền mỗi đồng bạc, là số trung
bình đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm
chót này.

LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc
lời nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ
sự đơn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời
không còn một chút nhựa nào trong đó, nên
hút nó dù dùng không hề bệnh hoạn. Bởi đó
trong chư-tôn ai mà biết lo ngĩa bệnh hoạn
ai hay sợ đau chừm mấy người ghiền thuốc
thường bị, thì khả mua thuốc điều Diva mà
hút đừng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và
quán café.

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chư-tôn đau tí vi, ăn không
được tiêu, trong bao tử hay bao
bọt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn
hãy mua rượu Quina Gentiane
mà uống một ly nhỏ trước bữa
com, rồi sau bữa com uống một
ly nữa.

Rượu này có bán trong các
tiệm hàng-xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

RƯỢU
COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
Đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,
gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như **CỎ, TAM SẮC VÂY**

Ấy là **Cognac Moyet**
là một thứ rượu thiết
ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đàn.

Này có luật mới
cam thòng cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bình mã chớ.

Chữ
COGNAC
trên nhãn nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mệt
dung một ly
nhỏ thì **chắc**
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại một
điều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều đúng
nè.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ **CỎ BÀN SĨ** ←
TẠI HÀNG
Union Commerciale
Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
→ **SAIGON** ←

« Est-ce donc là, dit-il, ce qu'on m'avait promis ?
Ce mulet qui me suit du danger se retire ;
Et moi, j'y tombe, et je péris !
— Ami, lui dit son camarade,
Il n'est pas toujours bon d'avoir un haut emploi :
Si tu n'avais servi qu'un meunier comme moi,
Tu ne serais pas si malade ».

LA FONTAINE, Fables.

Than : « Danh vọng làm chi cho cực ;
Gã hèn kia sao được yên thân,
Mà ta đau đớn như rần.»
La kia nghe thoảng, lại gần đáp ngay :
« Hề cây cao gió lay càng dữ..
Mang cổ khô vì thử như ta,
Thì chi đến nỗi đau mà »

NGUYỄN-VĂN-VINH, diễn nôm.

NAM VĂN HIỆP THÁI
KIM-VÂN-KIỀU
TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN
(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu
Poème populaire annamite)

Bác-kỳ soạn
Thấy nàng hiệu trọng tình thêm,
Trouvant chez elle le sentiment de la piété filiale poussé à un degré élevé (litt. pesant) et celui de l'amour bien profond.

Vì nàng nghĩ (1) cũng thương thăm
xót vạy ;
Pour elle, lui aussi, eut pitié en silence et souffrait. O combien !

Tình bài lốt đó luôn đây:
Il calcula les moyens de gagner à la cause telle personne et d'y intéresser telle autre.

Có ba trăm lang việc này mới xuôi!
Il faudrait avoir trois cents taëls, cette affaire alors seulement serait réglée.

Hãy về tạm phó giam ngoài (2),
D'abord il rentra chez lui, avec les prisonniers que provisoirement il confia à ses gens pour être gardés à vue (litt. emprisonnés extérieurement).

Nhủ nàng qui liệu trong đôi ba ngày,
Il lui conseilla (à elle) de s'arranger pour être prête dans deux ou trois jours.

Thương lòng con trẻ thơ ngày,
Qu'il est digne de pitié ce cœur d'enfant jeune et innocent !

Gặp con và gió tai bay bất kỳ,
Rencontrant des malheurs amenés par le vent et des catastrophes venues par le voix de l'air, auxquels on ne s'attendait pas.

Đau lòng tử biệt sanh li,
(Toujours) douloureux (pour le cœur) ces adieux aux morts ou aux vivants qu'on quitte.

(1) Lire bien nghĩ et non pas nghĩ. Nghĩ (Annam) est le pron. personnel Lui.
(2) Giam incarcerer, priver de liberté, ngoài à l'extérieur.

Thân còn chẳng tiếc, tiếc gì đến duyên.
Puisque sa personne même, elle ne l'a pas regrettée, pourquoi regretterait-elle son amour ?

Hột mưa sá (1) nghĩ phận hèn
Une goutte de pluie, à quoi bon penser à ce sort infime !

Liệu dềm tác cỏ quyết dền ba xuân (2)
Elle se préparait à prendre son cœur (litt. son ampan) d'herbe pour, avec détermination, payer sa dette de reconnaissance envers les trois mois du printemps.

Sự lòng ngỡ với băng-nhân (3)
Les choses de son cœur, elle les découvrit à un intermédiaire.

Tin trong đồn đại xa gần xôn xao.
La nouvelle fraîche comme la rosée du matin, s'ébruita grandement au loin et dans les environs, et partout fit sensation.

Gần miền có một mụ nào.
Près du lieu il se trouva certaine dame.

(1) Prov. annamite.
Thân em như hạt mưa rào,
Hột sa xuống riếng hột vào vườn hoa.
(Ma personne ressemble à une des gouttes d'eau de l'averse,

Certaines de ces gouttes tombent dans les puits, d'autres dans des jardins fleuris).

(2) Recueil de poèmes de Manh-Giao :
« Je veux avec l'ampan de mon cœur d'herbe, payer ma dette de reconnaissance envers la lumière des trois mois du printemps ».
L'herbe doit sa vie à la lumière du printemps comme l'enfant doit la sienne à son père et à sa mère.

(3) Băng-nhân, (personne de glace), intermédiaire. L'origine de ce mot composé est assez difficile à déterminer. Quelques lettrés expliquent cette formation par ces vers du Cheu-kinh : « Veux-tu prendre femme, Fais-le avant que la glace ne se fonde. »

Le rapport nous semble un peu lointain. Cette autre explication nous paraît plus acceptable. Il est dit dans le Tân-thư que Linh-hồ-Sách avait vu en songe qu'il était debout sur un glaçon pour parler à une personne qui était dessous. Un explicateur de songes consulté lui répondit qu'il allait se marier.

Mỗi nhà thơ giãv thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tĩnh-tân-văn-giùm**

ong làm chỉ cho
cực;
rợ yên thân,
r rần.»
lại gần đáp ngay:
lay càng dữ...
r như ta,
au mà »
VĨNH, diên nôm.

tiếc, tiếc gì đến
duyên.
ême, elle ne l'a pas
regretterait-elle son

ngữ phân hèn
quoi bon penser à ce

ết đến ba xuân (2)
ndre son cœur (litt.
our, avec détermina-
e reconnaissance en-
printemps.

lãng-nhân (3)
elle les découvrit à

xa gần xôn xao.
mme la rosée du ma-
ment au loin et dans
out fit sensation.
mặt mù nào.
va certaine dame.

mưa rào,
g hột vào vườn hoa.
le à une des gouttes

tttes tombent dans les
es jardins fleuris).
es de Manh-Giao:
an de mon cœur d'her-
reconnaissance envers
mois du printemps».
la lumière du printemps
sienne à son père et à

sonne de glace), inter-
è ce mot composé est
miner. Quelques lettrés-
ation par ces vers du
prendre femme,
avant que la glace ne
onde.»

mble un peu lointain.
ation nous paraît plus
t dans le Tân-thư que
u en songe-qu'il était
pour parler à une per-
ous. Un explicateur de
répondit qu'il allait se

Đưa người viễn khách (4) tìm vào vấn
đanh.

Qui amena un étranger cherchant à entrer
pour demander le nom (en pourparlers).

Hỏi tên rằng mã-giám-Sanh,
Sơn nom? — Mã-giám-Sanh.

Hỏi quê rằng huyện Lâm-thanh cũng
gân.

Son pays d'origine? — Huyện de Lâm-thanh,
assez près de là.

Quá niên trạc (5) ngoại tứ tuần:
Il a dépassé l'âge moyen, et avait un peu
plus de quarante ans.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Touché du sentiment de piété filiale qui
animait la jeune fille, ainsi que de son amour
malheureux, ce fonctionnaire de l'Etat fut
pris d'une pitié discrète pour elle. Il calcula
et cherchait s'il n'y aurait pas possibilité
de gagner quelque personnage puissant à la
cause de cette famille. Enfin le résultat de
ses méditations fut qu'avec trois cents taëls
d'or on pourrait arranger l'affaire.

Il rendra donc au yamen avec les prison-
niers qu'il fit garder à vue et engagea la jeun-
ne fille à prendre ses mesures pour être prête
dans deux ou trois jours.

Qu'elle était à plaindre cette jeune enfant
si innocente et qui avait été de ce malheur
inattendu la victime la plus digne d'intérêt!
Oh! qu'ils sont douloureux ces adieux, et
combien déchirante fut la séparation!

Et l'amour donc! Mais puisqu'elle a fait le
sacrifice de sa personne, comment pourrait-
elle ne pas faire aussi celui de son cœur?
Du reste qu'est-ce, une fille dans la vie? Une
goutte de pluie que le hasard peut faire tom-
ber aussi bien dans un fossé que dans le
jardin fleuri d'un prince. Cette goutte d'eau
mérite-t-elle qu'on y pense seulement? Elle
est un brin d'herbe qui doit sa vie aux trois
beaux mois du printemps. Il était juste qu'elle
payât sa dette de reconnaissance envers l'au-
teur de ses jours.

Ces décisions prises, on s'ouvrit à un in-
termédiaire. La nouvelle se répandit dans
les environs et dans les pays lointains et par-
tout elle fit sensation. Certaine commère qui
habitait près de là, vint aussitôt, amenant un
étranger M. Mã-giám-Sanh, habitant de Lâm-
thanh, une sous-préfecture toute proche. A
dépassé la quarantaine; pas de poil au men-
ton; sourcils rares; la mise pimpante.

(A suivre)

(4) Viễn-khách, amateur de pays lointain.
Mot composé qui veut dire étranger du pays,
du lieu. Car si l'on prenait l'expression dans
son sens littéral, il y aurait contradiction,
avec le 2^e vers suivant où il est dit que Mã-
giám-Sanh était originaire du huyện de Lâm-
thanh qui n'était pas loin.

(5) Quá-niên, années passées, âge qui a
dépassé la plus belle période de la vie; âge
mûr.

Trạc est l'âge approximatif; Tuổi, âge pré-
cis.

Mây râu nhẵn nhụi, áo quần bảnh bao.
Sourcils et barbe complètement absents (litt.
bien polis) les vêtements pimpants.

LÀM CON PHẢI HIẾU
(Piété filiale)

Bài thứ năm

Ông Trần-quốc-Tuấn là quan tôn-
thất nhà Trần, cha là ông Yên-sanh-
Vương, chú là vua Trần-Thái-tôn.
Anh em trước vẫn có hiềm khích với
nhau. Khi ông Yên-sanh-Vương gần
mất, cầm lấy tay con bảo rằng: «Mấy
về sau không hay vì ta lấy được
thiên hạ, ta đâu thác cũng không
nhắm mắt». Ông Quốc-Tuấn tuy
ràng vàng lòi, nhưng trong lòng vẫn
không lấy lời cha nói làm phải.

Thờ vua Trần-Thái-tôn giữ hết đạo
làm tôi. Ông ấy vào châu vua, thường
hay cầm cái gậy có mũi nhọn, người
ngoài cũng có lòng ngờ, ông ấy lại
phải bỏ cái mũi nhọn, chỉ cầm gậy
không mà thôi.

Về sau giúp vua Thái tôn cùng vua
Thánh tôn, vua Nhân-tôn, vua Anh-
tôn, hai lần đánh được quân nhà
Nguyễn, dựng nên công nghiệp to lớn.
Việc ấy chép ở Việt-sử-khâm-định.

Lấy anh dành em là thù riêng trong
một nhà, lấy tôi giết vua là biển lớn
trong một nước. Như ông Yên-sanh-
Vương dặn con phục-thù, chẳng qua
ý riêng mà thôi. Nếu khiến làm con
mà theo lấy ý, thế là gây loạn cho
nước, chẳng khỏi là đề tiếng cho cha.

Người đời xưa có nói rằng: «Con
thờ cha mẹ theo mệnh trời, không
theo mệnh loạn». Lại nói rằng: «Đề
tiếng tốt, chớ đề tiếng dơ». Như ông
Trần-quốc-Tuấn, không theo lời cha,
cha con điều là phải đạo. Thế mấy
biết rằng những người có công nghiệp
lớn-lao, không bao giờ chẳng phải
là những người thảo-thuần vậy.

Bài thứ sáu

Ông Nguyễn-Trại người làng Nhuê-
khê, thuộc về huyện Thanh-tri, tỉnh
Hanoi. Cha là ông Nguyễn-phi-Khanh,
thi đậu Thái-học-sinh, làm quan nhà
Trần. Gặp buổi nhà Trần mất nước,
quân nhà Minh bắt giải về đất Kim-
lãng. Ông Nguyễn-Trại khóc đi đưa
theo cha, đến cửa Nam-quan là giáp

THUỐC ĐIỀU MÈLIA

Hiệu "MARINA"



Bán từ gói,
bao bằng
giấy dày,
đựng
20 ĐIỀU
đầu có
thoa keo.

Ở ngoài lại
có bao một lam giấy mỏng, đồ dâng cho
khởi uế thuốc; trong lam giấy đó, lại
có một tấm hình rất tốt và một
con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon vàn bằng
giấy tốt, bởi vậy cho nên thiếu ha ai
ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc
"MARINA" đó lắm.

Đầu đầu cũng có bán, cho tới trong
mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có
bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON - 34, Boulevard Charner, 34 - SAIGON

NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đáy bằng nớc
màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu
"P. C. I." - Nước này mùi thơm lắm, muốn
cho nó thơm dai, nên chưng ít nước thì đủ.
Nước thơm này lại bằng bông thiệt (thơm tại
Đại Pháp-Quốc). - Cách đun nước thơm
này đã lâu năm rồi, mà chưa ai rõ đáng cả.
Cũng có kẻ bắt chước, mà những đồ ấy mua thì
uổng tiền. Vậy phải nài cho đúng cái nhãn có hiệu
Dragon impérial mà mua.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

VẢI VÀ DÙ

Khi nào chớ-khẩn-quan có muốn mua vải trắng
mà bán khá nài cho đáng vải số 320 có hiệu
"P. C. I." số 80.000 hay là số 666.
Thiền ha ai cũng tìm 3 thứ vải này mà mua
vì nó chắc lắm. Giặt dơ và màu trắng tinh luôn
luôn. - Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thứ
3 thứ vải này.
Dù hiệu "P. C. I." ai cũng ưa dùng vì là đồ
làm kỷ lưỡng, sườn chắc và tốt, nếu biết đường
thì xài lâu năm cũng chẳng hề khi nào hư.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

vấn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lạc-định-tên-vấn-giùm



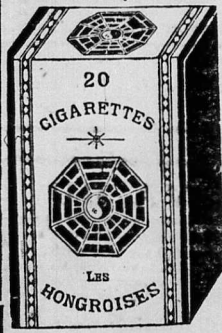
Thứ rượu này hay bổ
nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai
tráng,
Đời ông và đời bà.
Làm cho thân thể ngũ
tạng lực phũ thanh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc
này nó làm cho trở
nên một món thuốc
nhứt hạng, tay có
đùng Quinquina làm
cốt mặc dầu, chế
rượu này là một món
khại vi.
Uống nó rất thanh tao,
Mau thấy hiệu nghiệm
hơn các thứ thuốc
khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hai cho
chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho
ai thấy hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này
là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quin-
quina làm cốt mà Hằng thay mặt cho bốn-
hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và
Cao-mán là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh,
đã to mà lại vừa chắc. — Có dán
chéng một
rẻo giấy trắng
ngoài bao. —
Hút nó thì
được toại chỉ
tiêu điều
khoái lạc.
Hiệu thuốc
này là một
hiệu rất hèn,
ma qui thấy
cũng phải
tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỖ VÀO XỬ BÁN
ở đường Kinh-lấp môn bài
số 88, SAIGON

giới với phần đất nước Tào, ông Phi-
Khanh bảo rằng: « Mây trở về mà
lò bảo thủ cho cha, đi theo khóc lóc
để mà làm gì... »

Ông Nguyễn-Trại từ đó trở về,
quyết chí phục thù, nghe vua Lê
Thái-tổ khởi nghĩa ở núi Lam-son,
vào tìm mà theo, về sau giúp nhà Lê
mà đuổi được tướng nhà Minh, dựng
nền công nghiệp lớn. Việc ấy chép ở
Hoàng-việt-thi-tuyển

Thiên hạ không có việc gì khó,
cũng không có việc gì dễ, bởi tại
người ta chịu làm cùng không chịu
làm.

Như ông Nguyễn-phi-Khanh dặn
con phục thù, nhưng thù nhỏ còn là
dễ, mà thù lớn chẳng là khó lắm sao?

Thế mà ông Nguyễn-Trại quyết chí
báo phục. Làm con đã phải hết đạo,
thì thờ chúa chắc phải hết lòng; đời
chữ hiếu mà làm chữ trung, nên
việc khó cũng hóa ra việc dễ vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

BẮC-KỶ SOẠN
SƯ-PHẠM HỌC KHOA

NAM SỬ (Tiểu học)

Thủ Độ thật là người rất gian ác
với nhà Lý, nhưng thật là một người
đại công-thần của nhà Trần. Một tay
càng đáng bao nhiêu trọng sự, giúp
Thái-tôn để sửa sang việc nước, làm
cho Annam được cường thịnh, để
ngày sau chống cự với quân Mông-
cô, khỏi phải làm nô lệ lũ ma-đi.

Đời vua Trần Thái-tôn, những việc
chánh-trị luật pháp, thuế lễ, học
hành trong nước đều sửa sang được
nhiều.

Chánh-trị — Cứ theo phép nhà Lý
thì làng nào có bao nhiêu người đi
làm quan văn, quan võ, tợ tại, quân
lính, hoàng nam, lung lão, tàn tật, và
những người đến ở ngụ cư hay là
những người xiêu lạc đến ở trong
làng thì xã-quan phải khai vào cả
quyển sổ kêu là Trưởng-tịch. Ai có
quan-tước mà có con được thừa ăm
thì mới được vào làm quan, còn
những người giàu có, mà không có
quan-tước thì đời đời cứ phải đi lính.
Đến năm Mậu-tí (1228) Thái-tôn sai

quan vào Thanh-hóa làm lại cái
Trưởng-tịch theo như lễ nhà Lý ngày
trước.

Năm Nhâm-dần (1242) Thái-tôn chia
nước Nam ra 12 lộ. Mỗi lộ có quan
cai-trị là An-phủ-sứ, chánh phó hai
viên. Dưới An-phủ-sứ có quan Đại-
tur-xã và Tiểu-tur-xã. Từ ngũ phẩm trở
lên thì làm Đại-tur-xã, lục phẩm trở
xuống thì làm Tiểu-tur-xã mỗi viên
cai-trị hoặc hai xã, hoặc ba bốn xã.
Mỗi xã lại có một viên xã-quan là
Chánh sử-giám.

Lộ nào cũng phải có quyền dân
tịch riêng :

Sở định : Người trong nước thì
phần ra từng hạng : con trai từ 18
tuổi thì vào hạng tiểu-hoàng-nam, từ
20 tuổi thì vào hạng đại-hoàng-nam.
Còn 60 tuổi trở đi thì vào lão-hạng.

Thuế thân : Ai có một, hai mẫu
ruộng thì phải đóng một năm một
quan tiền ; ai có ba, bốn mẫu thì
đóng 2 quan ; ai có năm mẫu trở lên
thì đóng 3 quan. Ai không có mẫu
nào thì không phải đóng thuế.

Thuế ruộng : Thuế ruộng thì đóng
bằng thóc : cứ mỗi một mẫu thì chủ
điền phải đóng 100 thăng thóc.

Còn như ruộng công thì có sách
chép rằng đời nhà Trần có hai thứ
ruộng công, mỗi thứ phân ra làm ba
hạng.

1° Một thứ kêu là ruộng quốc-khố:
hạng nhứt mỗi mẫu đánh thuế 6
thạch 80 thăng thóc; hạng nhì mỗi
mẫu 4 thạch; hạng ba mỗi mẫu 3
thạch.

2° Một thứ kêu là thóc-diền : hạng
nhứt mỗi mẫu đánh thuế một thạch
thóc; hạng nhì, ba mẫu lấy một
thạch; hạng ba, bốn mẫu lấy
một thạch

Còn ruộng ao của công dân thì
mỗi mẫu lấy ba thăng thóc thuế.

Ruộng muối thì phải đóng tiền.

Các thứ thuế : Có sách chép rằng
nhà Trần đánh cả thuế trâu cày,
thuế hương yên tức, và tôm, cá, rau,
trái gì cũng đánh thuế cả.

Còn như vàng bạc tiêu dụng trong
nước thì tiêu bằng phần, lượng đúc
sẵn, có hiệu nhà-nước. Tiền thì khi
nào đóng nộp cho vua quan, thì một
tiền là 70 đồng, mà thường tiêu với
nậu thì một tiền chỉ có 69 đồng mà
thôi.

Còn nữa **TRẦN-TRỌNG-KIM.**

HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

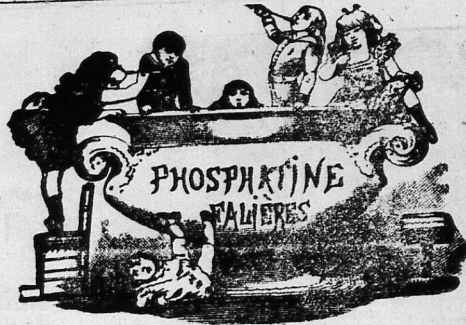
Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hơng-đèn-đôi và hơng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi sang-hời, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-qui-khách chớ ngại, hãy đến gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả như định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất doan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hàng báo-tê-sư, Saigòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho đẻ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phỏng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG

đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,

THUỐC. ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU. Ông P. Trương-vinh-Kỳ

in lại rồi.

Không hình	1 \$ 00
Có hình	2 00
Tiền gửi	0 10.

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

Đã các KIỆU CHỮ CÓ THỢ KHÁC CHỮ
vẽ đá khêu, và THỢ VẼ TÀI; để in sách, thơ,
chứng thiệp vãn vãn. Kiểu cách nào đều làm
đúng hết.

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NỮ-TÁC, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.
Sách để dạy đờn bà con gái. Ai cũng biết danh
tiếng ông đức. Hễ mua mà coi thì rõ.

Giá	0 \$ 25
Tiền gửi	0 04

ES
ANH TẠI
OI
« Bonne
Quinquina
hiệu là từ
Cigares El
nó ngon
u này:
chiếc ra ve
ardin.

S. Perrier.
vân rồi hiệu
ô thứ rượu
m Negrita.
Roger.
y Madère,
ire.
các thứ đồ
ng, và ngoài
(Tonkin) nữa.

RIGON
96 578515
2 599511
2
6 69
3 579003
3 354024
Bạc mặt 6



THƯỢNG HẰNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt

Quốc độn đẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẬT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, âu-nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chỉ-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng rộng nhà thương, nhà bệnh v. v.

Bương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải bằng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vi về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài-gòn: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

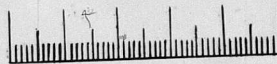
Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách dược-tánh-học-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

1914

5

NOVEMBRE



LỤC TỈNH TÂN VẠN

Nội Tuần Báo

Ngày thứ Năm

閩新省陸

M. F. M. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

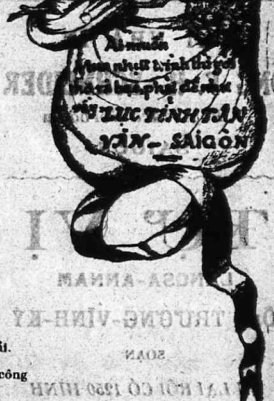
55 850

JEUDI 5 NOVEMBRE 1914

MỤC LỤC

- 1 - Âu-châu chiến tranh tàn
- 2 - Thời sự tổng luận
- 3 - Hoàng triều
- 4 - Thông báo
- 5 - Công văn lược
- 6 - Xét tội mình
- 7 - Âu-châu chiến kỳ
- 8 - Nông-vụ tung đàm
- 9 - Tân học văn tập
- 10 - Trích cảm tạp biên
- 11 - Vải đen và vải tam-công
- 12 - Thơ tin vãng lai
- 13 - Lời rao
- 14 - Thuốc Goudron-Guyot
- 15 - Chư vị đấng học
- 16 - Thuế sát hổ huyết

20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. M. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordom. - Saigon

Người mua xin đừng
 mất tiền mua sách dở
 tại đây

Giá bán
 8 00
 7 00
 6 00
 5 00

TIỆM MAY VÀ BÁN HÀNG-TAU

Kính mời Cha-qui-cô trong Thành-phố cùng các ông bác-tên Quý-khách Lục-châu như Qui-vi muốn dùng may niếm áo cách kiểu (thời mốt, hay là mua xuyên lãnh hàng tây, xin niệm tình đến gặp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ may, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: tiền công may và giá hàng dẽ đều như. - Còn sự khác vung tôi chẳng dám khoe khoang quá le, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không Lỡ-vé là tạm mốt, xin Quý-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH.

116, quai Arago-Chinois (Cầu Ông Lãnh, Gần gara xe lửa). SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

MEO BÀNG CHỦ QUỐC-NGŨ. Được thầy MORGAN diển dịch, Đức thầy tuấn thảo việc dạy dỗ nên chơn sách của ông LAMAR và FLEURY mà dịch ra.

Giá 1fr. 60
Tiền gởi 0fr. 06

TẠI NHÀ IN

ÔNG F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Noredom

SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VINH-KY

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì... 6\$ 00
Có bì... 6 30
Lưng và góc bằng da... 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng... 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thi đồng.

Tiền gởi... 0\$ 24

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 - NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes: V^{ve} Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnesupérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chữ quốc-ngữ

Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2fr. 50
Tiền gởi 0fr. 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

ĐỊA-DU-TỈNH-GIANG-NH, chữ Langsa

ông Russier soạn, chỉ in tại Giơng-mê-thô, song đây đã có các địa dư khác trong tỉnh như: CÓ BỐN TẤM SÁCH NH.

Giá 0\$ 30
Tiền gởi 0\$ 03